

ĐIỂM THI CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 12

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
1	000803	Phùng Hoàng Thiên	22/09/2007	12A1	5.55	3	8.55	5.8	4.03	3	7.03	4.75	2.75	7.5	6.25	3	9.25				5.75	2.75	8.5							
2	000804	Dương Nguyễn Nhật Huy	08/10/2007	12A1	5.05	3	8.05	6.5	4.55	3	7.55	5.25	3	8.25	7.00	2.75	9.75				6.50	3	9.5							
3	000815	Trương Diễm My	25/10/2007	12A1	4.60	2.5	7.1	7	4.20	3	7.2	4.50	2.75	7.25	5.50	3	8.5				6.25	1.75	8							
4	000833	Bùi Minh Thanh	28/11/2007	12A1	5.05	3	8.05	6	4.38	3	7.38	3.75	2	5.75	5.00	2.5	7.5				6.25	2.5	8.75							
5	000834	Võ Đức Hòa	07/03/2007	12A1	5.75	3	8.75	7	3.68	3	6.68	4.75	3	7.75	6.25	2.5	8.75				6.25	2.5	8.75							
6	000863	Bùi Phương Minh	28/10/2007	12A1	4.40	2.25	6.65	7.5	3.68	3	6.68	4.50	2	6.5	5.00	2.5	7.5				6.00	3	9							
7	000879	ĐỖ XUÂN ĐỨC	01/05/2007	12A1	4.60	3	7.6	6.8	2.98	3	5.98	5.00	2.75	7.75	4.60	3	7.6				6.00	1.75	7.75							
8	000882	Lê Hồ Yến Như	21/10/2007	12A1	4.20	2.5	6.7	4.5	4.38	3	7.38	4.50	2	6.5	5.50	3	8.5				5.50	2.75	8.25							
9	000888	Võ Hoàng Long	03/12/2007	12A1	2.40	1.75	4.15	7.3	3.50	3	6.5	4.25	1.25	5.5	3.75	0.75	4.5				6.00	3	9							
10	000896	Vũ Quang Hào	16/10/2007	12A1	5.25	3	8.25	5.5	4.38	3	7.38	6.50	3	9.5	6.75	3	9.75				6.00	3	9							
11	000923	Nguyễn Thị Thu Hương	23/05/2007	12A1	3.45	2.25	5.7	8	4.03	2.6	6.63	5.00	2.25	7.25	5.75	3	8.75				6.25	2.5	8.75							
12	000934	Nguyễn Hoàng Nghĩa	09/05/2007	12A1	4.35	3	7.35	7.5	3.50	3	6.5	5.25	2	7.25	5.75	2.75	8.5				6.50	3	9.5							
13	000936	Ngô Đức Mạnh	05/12/2007	12A1	4.10	2.25	6.35	5.8	4.90	3	7.9	5.00	2.25	7.25	6.00	2.75	8.75				6.75	0.75	7.5							
14	000961	Trần Văn Long Khanh	31/12/2007	12A1	4.15	3	7.15	4.5	3.33	3	6.33	4.25	2.25	6.5	4.25	3	7.25				6.25	2.75	9							
15	000983	Lại Phương Vy	05/01/2007	12A1	3.45	2.5	5.95	6.5	3.33	3	6.33	3.60	2.25	5.85	5.25	3	8.25				6.00	3	9							
16	000990	Hồ Thạch Bảo Khương	14/09/2007	12A1	3.65	2.5	6.15	6	4.55	3	7.55	5.00	3	8	5.00	1.75	6.75				6.25	3	9.25							
17	000991	Nguyễn Đức Tiến	17/08/2007	12A1	4.20	2	6.2	7	3.85	3	6.85	2.60	2	4.6	3.00	1.25	4.25				4.25	2.75	7							
18	000995	Dương Văn Phúc	07/09/2007	12A1	4.60	3	7.6	6.8	4.38	2.8	7.18	4.50	2.5	7	6.00	3	9				6.00	2.75	8.75							
19	001027	Lê Công Bắc	25/02/2007	12A1	2.45	2.25	4.7	4.8	3.15	2.8	5.95	3.00	0.75	3.75	4.00	2.25	6.25				5.75	1.75	7.5							
20	001035	Mai Hoàng Thanh Trúc	12/08/2007	12A1	3.00	2	5	4	3.50	3	6.5	5.00	1.75	6.75	3.25	2.25	5.5				6.25	3	9.25							
21	001036	Hà Ngọc Linh	15/10/2007	12A1	4.10	2.25	6.35	5	4.55	3	7.55	4.10	2.5	6.6	6.25	2.75	9				5.25	2.5	7.75							
22	001044	Trần Quang Duy	10/05/2007	12A1	3.85	3	6.85	7	4.03	2.8	6.83	4.50	2.75	7.25	6.50	2.75	9.25				5.50	2.75	8.25							
23	001059	Nguyễn Hoàng Gia Khang	17/04/2007	12A1	4.05	3	7.05	7	3.15	3	6.15	5.25	3	8.25	4.25	3	7.25				5.50	2.75	8.25							
24	001066	Vương Nguyễn Viễn Phương	08/07/2007	12A1	3.70	1	4.7	6.5	3.15	3	6.15	4.50	1.75	6.25	4.75	3	7.75				5.50	2.75	8.25							
25	001072	Lê Thị Thanh Phương	07/10/2007	12A1	4.05	2.75	6.8	7.5	2.98	3	5.98	4.25	2.75	7	4.50	1.25	5.75				5.75	3	8.75							
26	001080	Lê Minh Khôi	03/11/2007	12A1	3.25	2	5.25	6.3	3.50	3	6.5	4.50	0.5	5	5.50	3	8.5				4.75	2.75	7.5							
27	001083	Nguyễn Hữu Khánh Vân	10/01/2007	12A1	4.80	3	7.8	7.8	3.85	3	6.85	5.25	2.25	7.5	5.50	3	8.5				6.50	2.75	9.25							
28	001091	Đinh Văn Tài	02/02/2007	12A1	2.20	2	4.2	5.3	3.15	3	6.15	3.75	1.5	5.25	5.10	3	8.1				5.50	2.75	8.25							
29	001095	Nguyễn Hồng An	04/12/2007	12A1	5.50	3	8.5	7.8	4.90	3	7.9	5.75	2.75	8.5	7.00	3	10				6.75	3	9.75							
30	001096	Nguyễn Huỳnh Bảo Uyên	22/12/2007	12A1	3.65	1.25	4.9	7.3	3.50	3	6.5	4.75	2.25	7	5.00	1	6				6.00	2.75	8.75							
31	001098	Phạm Trí Tân	05/02/2007	12A1	4.50	3	7.5	5.8	2.45	3	5.45	3.50	2.25	5.75	4.50	2	6.5				5.25	2.5	7.75							
32	001114	Nguyễn Mạnh Cường	05/12/2007	12A1	4.30	2.5	6.8	4.5	3.15	3	6.15	3.25	1	4.25	4.25	1.25	5.5				3.75	1.25	5							
33	001134	Nguyễn Bảo An	07/02/2007	12A1	2.80	2	4.8	6.8	3.85	3	6.85	4.75	2	6.75	5.50	2.75	8.25				7.00	2.75	9.75							
34	001148	Hoàng Thị Nhã Vy	22/05/2007	12A1	3.40	2.75	6.15	7.3	2.80	3	5.8	4.75	2.25	7	6.25	2.5	8.75				6.25	3	9.25							
35	001154	Dương Đào Cẩm Tuyền	20/08/2007	12A1	3.45	2.25	5.7	7.3	3.68	3	6.68	5.00	0.75	5.75	5.50	1.75	7.25				6.25	3	9.25							
36	001168	Nguyễn Bá Hà Nguyên	07/11/2007	12A1	6.50	3	9.5	6	5.60	3	8.6	6.25	2.75	9	6.75	2.75	9.5				6.75	3	9.75							
37	001174	Đông Thị Thảo Trúc	15/01/2007	12A1	4.20	2.5	6.7	7.5	3.68	3	6.68	5.25	1.25	6.5	4.50	2.25	6.75				6.50	3	9.5							
38	001179	Trần Tiến Thông	23/05/2007	12A1	5.75	3	8.75	5	4.03	3	7.03	5.75	2.5	8.25	6.50	3	9.5				6.75	2.75	9.5							
39	001182	Hồ Tuấn Khoa	06/11/2007	12A1	4.60	3	7.6	8	4.73	3	7.73	6.00	3	9	6.25	2.75	9				5.50	3	8.5							
40	001192	Lê Vy	04/04/2007	12A1	3.40	1.75	5.15	6.5	3.85	2.4	6.25	4.25	2.5	6.75	5.25	2.75	8				6.75	2.5	9.25							
41	001197	Nguyễn Thế Hưng	20/03/2007	12A1	4.85	2	6.85	6.5	4.03	3	7.03	3.85	2.25	6.1	6.50	3	9.5				6.25	2.75	9							
42	001227	Nguyễn Hoàng Gia Phú	30/05/2007	12A1	4.40	3	7.4	5.3	3.15	2.8	5.95	6.25	3	9.25	5.10	2	7.1				5.25	2.5	7.75							
43	001238	Trần Nguyễn Thảo Uyên	05/11/2007	12A1	3.65	2	5.65	7.5	3.85	3	6.85	4.25	1.5	5.75	5.00	1.25	6.25				6.00	2	8							

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
90	000816	Nguyễn Thanh Nhật Vy	28/05/2007	12A11	3.20	2.5	5.7	6.8	3.68	3	6.68							7.00	2.6	9.6	6.50	2.75	9.25	4.60	2.25	6.85	5.00	2.8	7.8	
91	000817	Võ Thị A Mí	21/05/2007	12A11	3.70	3	6.7	6.3	3.68	3	6.68							6.50	2.2	8.7	5.50	2.75	8.25	4.25	2	6.25	5.50	1.8	7.3	
92	000820	Trần Thị Bảo Ngọc	01/04/2007	12A11	3.10	2.25	5.35	6.3	3.15	3	6.15							3.85	2.2	6.05	6.00	2.75	8.75	5.00	2.25	7.25	5.00	1.9	6.9	
93	000835	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	07/11/2007	12A11	3.00	2	5	5	3.15	2.8	5.95							4.25	1.7	5.95	3.75	2.75	6.5	5.00	0.75	5.75	5.00	2.6	7.6	
94	000842	Nguyễn Quỳnh Trâm Anh	13/08/2007	12A11	3.90	3	6.9	6.3	3.85	3	6.85							6.75	2	8.75	5.25	2.75	8	4.75	1	5.75	5.00	1.8	6.8	
95	000846	Trần Thị Kim Lan	29/04/2007	12A11	4.10	3	7.1	6.5	3.50	3	6.5							7.00	2.8	9.8	5.25	2.75	8	4.50	2.25	6.75	7.00	2.8	9.8	
96	000860	Nguyễn Đỗ Phương Anh	25/10/2007	12A11	3.20	3	6.2	6	3.50	3	6.5							6.50	2.5	9	6.00	2.5	8.5	4.60	2.25	6.85	6.25	1.4	7.65	
97	000870	Trần Hoàng Tiến	09/02/2007	12A11	4.10	2.75	6.85	5.8	4.03	3	7.03							6.00	2.6	8.6	4.25	2.75	7	5.25	2.25	7.5	5.75	2.8	8.55	
98	000871	Đặng Minh Khôi	17/07/2007	12A11	3.45	2.25	5.7	6.8	3.50	3	6.5							5.25	2.3	7.55	6.00	2.5	8.5	4.50	2	6.5	4.75	3	7.75	
99	000884	Lê Nguyễn Trọng Nhất	03/04/2007	12A11	3.05	2.25	5.3	5	2.98	3	5.98							2.60	2.2	4.8	3.75	2.75	6.5	3.50	2.25	5.75	4.50	2.1	6.6	
100	000913	Đặng Hoài Khang	20/11/2007	12A11	3.90	2.25	6.15	6.5	4.90	3	7.9							6.50	3	9.5	6.75	3	9.75	6.00	2.25	8.25	5.10	3	8.1	
101	000914	Trần Ngọc Mai Thi	14/10/2007	12A11	2.95	2.5	5.45	6.8	3.68	3	6.68							5.75	2.9	8.65	5.50	2.5	8	4.75	2	6.75	4.00	1.9	5.9	
102	000927	Võ Ngọc Hoàn Hào	10/11/2007	12A11	3.95	3	6.95	7.3	3.33	3	6.33							7.00	3	10	5.25	2.75	8	6.00	1.5	7.5	6.25	3	9.25	
103	000929	Phan Tuấn Dũng	02/03/2006	12A11	3.20	2.75	5.95	6	2.98	3	5.98							4.00	2.7	6.7	4.75	3	7.75	3.75	1.75	5.5	4.25	2	6.25	
104	000950	Phạm Ngọc Vân Anh	25/12/2007	12A11	5.10	3	8.1	6.5	4.38	3	7.38							5.50	2.8	8.3	5.75	2.5	8.25	5.75	2.25	8	6.75	2.4	9.15	
105	000953	Đặng Trí Nghĩa	06/05/2007	12A11	2.40	2.25	4.65	5	2.28	3	5.28							3.25	2.1	5.35	4.25	2.5	6.75	3.25	2	5.25	5.00	2.6	7.6	
106	000960	Trần Thị Cẩm Tiên	27/03/2007	12A11	3.15	3	6.15	7	3.50	3	6.5							5.50	2.7	8.2	4.75	2.75	7.5	5.25	2	7.25	7.00	2.8	9.8	
107	000963	Lê Nguyễn Quang Huy	30/09/2007	12A11	3.80	3	6.8	7.3	4.20	3	7.2							5.50	2.4	7.9	5.75	2.75	8.5	4.75	2.25	7	5.50	2.8	8.3	
108	000972	Vũ Mạnh Thiêm	04/01/2006	12A11	3.50	2.75	6.25	6	3.15	2.8	5.95							3.25	2.3	5.55	4.75	2.25	7	3.50	1.5	5	5.00	1.8	6.8	
109	000981	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	27/11/2007	12A11	2.35	2.25	4.6	6.8	4.73	3	7.73							5.75	2.7	8.45	6.75	2.75	9.5	5.25	2.5	7.75	4.50	2.7	7.2	
110	001003	Nguyễn Hoàng Minh	27/06/2007	12A11	3.40	3	6.4	6.5	2.98	3	5.98							7.00	3	10	6.75	2.5	9.25	5.50	2.75	8.25	5.25	2.9	8.15	
111	001016	Lương Ngọc Bảo Như	25/02/2007	12A11	2.80	2.25	5.05	7	2.80	3	5.8							6.50	2.9	9.4	6.25	2.75	9	5.00	2	7	5.25	3	8.25	
112	001019	Nguyễn Thị Thanh Hương	26/12/2007	12A11	4.80	2.75	7.55	7.5	4.55	3	7.55							4.50	2.3	6.8	5.50	2.5	8	5.00	2.25	7.25	4.50	2.3	6.8	
113	001025	Nguyễn Thị Hồng Đào	24/01/2007	12A11	4.60	3	7.6	5.5	4.03	3	7.03							5.50	3	8.5	5.75	3	8.75	4.25	2.25	6.5	6.75	2.7	9.45	
114	001053	Huỳnh Ngọc Thảo Ly	15/05/2007	12A11	2.60	1.5	4.1	5.5	2.45	2.6	5.05							4.50	2.2	6.7	5.00	2.25	7.25	4.25	1	5.25	4.00	1.8	5.8	
115	001063	Lâm Minh Hà	05/12/2007	12A11	2.75	1.75	4.5	6	3.50	3	6.5							6.25	2.6	8.85	5.00	2.5	7.5	4.25	2	6.25	5.75	2.2	7.95	
116	001068	Cao Võ Thực Oanh	12/02/2007	12A11	2.80	2.5	5.3	6.8	2.80	2.8	5.6							5.50	2.6	8.1	5.75	2.75	8.5	6.00	2	8	5.50	2.7	8.2	
117	001090	Lê Đăng Tiến	13/07/2007	12A11	5.75	2.5	8.25	7.8	3.15	3	6.15							6.75	2.9	9.65	6.75	3	9.75	6.00	2.25	8.25	6.75	3	9.75	
118	001166	Nguyễn Hoài Vũ	19/10/2007	12A11	4.90	3	7.9	7	3.33	2.8	6.13							5.10	3	8.1	6.75	2.75	9.5	4.75	2.5	7.25	6.25	2.7	8.95	
119	001171	Đỗ Trọng Minh An	11/05/2007	12A11	4.50	2.25	6.75	5.5	3.15	3	6.15							6.50	2.5	9	6.00	2.75	8.75	4.10	1.5	5.6	6.50	3	9.5	
120	001177	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	08/04/2007	12A11	4.80	2.25	7.05	7	3.85	3	6.85							4.25	3	7.25	6.25	2.75	9	4.35	2.25	6.6	7.00	3	10	
121	001178	Nguyễn Ngọc Thảo Uyên	26/05/2007	12A11	4.80	3	7.8	8.3	4.55	3	7.55							7.00	3	10	6.75	2.75	9.5	5.50	2.25	7.75	6.75	2.8	9.55	
122	001186	Lê Ngọc Bảo Như	30/08/2007	12A11	3.40	2.25	5.65	6	3.15	3	6.15							7.00	3	10	6.25	2.75	9	5.25	2.25	7.5	6.00	2.5	8.5	
123	001199	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	07/10/2007	12A11	4.90	2.5	7.4	5.5	3.68	3	6.68							7.00	2.1	9.1	6.00	2.75	8.75	6.25	2.25	8.5	5.50	2.7	8.2	
124	001207	Tạ Nguyễn Ái Phi	29/11/2007	12A11	5.00	3	8	6.8	4.55	3	7.55							7.00	2.8	9.8	6.50	2.75	9.25	5.10	2.5	7.6	5.75	2.8	8.55	
125	001234	Đoàn Thanh Lộc	05/10/2006	12A11	4.20	2	6.2	6	2.98	3	5.98							5.50	2.8	8.3	5.50	2.75	8.25	4.75	1	5.75	6.00	2.6	8.6	
126	001254	Dư Quang Gia Phú	02/01/2007	12A11	4.35	2.5	6.85	7.8	3.68	3	6.68							4.60	2.6	7.2	5.75	2.75	8.5	4.10	2	6.1	5.25	1.4	6.65	
127	001276	Huỳnh Duy Khang	20/09/2007	12A11	4.50	2.5	7	7	3.33	3	6.33							7.00	2.6	9.6	6.50	2.5	9	5.25	2.25	7.5	5.50	2.8	8.3	
128	001279	Đỗ Nguyễn Anh Thư	19/04/2007	12A11	5.25	3	8.25	8.3	4.03	3	7.03							6.75	3	9.75	7.00	3	10	5.25	2.5	7.75	6.75	2.8	9.55	
129	000760	Nguyễn Quỳnh Hân	16/08/2006	12A12	3.85	3	6.85	7.5	3.50	3	6.5							7.00	2.7	9.7	6.00	3	9	5.25	2.5	7.75	6.50	2.7	9.2	
130	000763	Đỗ Thị Kim Oanh	12/06/2007	12A12	4.30	3	7.3	7.3	4.20	3	7.2							6.75	2.8	9.55	6.25	3	9.25	5.35	2.25	7.6	5.50	1.6	7.1	
131	000773	Trần Thành Long	06/09/2007	12A12	2.80	2.5	5.3	3.8	3.68	3	6.68							4.50	3	7.5	6.25	1.5	7.75	4.50	1.5	6	4.75	1.7	6.45	
132	000776	Nguyễn Hoa Cẩm Tiên	08/12/2007	12A12	4.80	3	7.8	6.8	4.90	3	7.9							6.75	3	9.75	6.25	2.75	9	6.00	2.5	8.5	6.50	3	9.5	
133	000778	Trần Thị Anh Thư	16/05/2007	12A12	3.15	2.75	5.9	7	3.85	3	6.85							6.50	2.7	9.2	5.50	2.75	8.25	6.25	2.5	8.75	5.00	2.8	7.8	
134	000785	Nguyễn Đoàn Phương Dung	23/03/2007	12A12	3.35	2.75	6.1	6.5	4.20	3	7.2							5.25	2.8	8.05	6.25	3	9.25	5.50	2.25	7.75	4.75	2.8	7.55	
135	000788	Nguyễn Thị Phương Nguyễn	18/09/2007	12A12	3.70	3	6.7	6.8	4.38	3	7.38							7.00	3	10	6.25	3	9.25	6.25	2.5	8.75	7.00	3	10	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
136	000847	Lê Thị Đoan Trang	29/04/2006	12A12	3.90	3	6.9	5	3.50	3	6.5							7.00	2.6	9.6	5.50	2.25	7.75	5.25	2.5	7.75	3.75	2.4	6.15	
137	000849	Đỗ Cát Tiên	24/05/2007	12A12	2.80	3	5.8	6	3.68	3	6.68							6.25	2.7	8.95	6.00	3	9	5.50	2	7.5	4.00	3	7	
138	000852	Nguyễn Khánh Huy	16/09/2007	12A12	4.60	2.75	7.35	5.3	3.85	3	6.85							7.00	2.6	9.6	6.25	2.75	9	6.25	2.5	8.75	4.00	2.8	6.8	
139	000856	Vũ Tiến Đạt	27/11/2007	12A12	4.10	2.75	6.85	6.8	5.25	3	8.25							6.75	3	9.75	6.50	3	9.5	5.25	2.25	7.5	6.00	3	9	
140	000862	Nguyễn Tường Vy	15/04/2007	12A12	3.55	3	6.55	6.8	4.20	2.6	6.8							5.25	3	8.25	6.00	2.5	8.5	6.00	1.75	7.75	5.00	2.7	7.7	
141	000866	Bùi Ngọc Tường Vân	03/08/2007	12A12	4.80	3	7.8	4.5	4.55	3	7.55							6.50	2.8	9.3	6.50	3	9.5	4.00	2.5	6.5	5.75	1.9	7.65	
142	000878	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	17/06/2007	12A12	3.70	3	6.7	5.8	4.20	2.4	6.6							6.50	2.8	9.3	6.50	3	9.5	4.75	2.25	7	4.75	3	7.75	
143	000885	Ung Thị Thùy Ngân	26/11/2007	12A12	3.30	2.75	6.05	5.8	3.50	3	6.5							6.75	2.3	9.05	5.75	2.75	8.5	5.50	2	7.5	6.75	2.7	9.45	
144	000886	Aiayua Phương Nam	17/01/2006	12A12	3.15	1.75	4.9	6.8	3.33	3	6.33							3.85	1.2	5.05	5.25	2.5	7.75	5.20	2.25	7.45	4.25	1.8	6.05	
145	000897	Nguyễn Ngọc Mẫn Quỳnh	03/12/2007	12A12	2.55	2.75	5.3	8.5	2.80	3	5.8							6.75	3	9.75	6.50	2.75	9.25	5.25	2.5	7.75	7.00	2.2	9.2	
146	000902	Trần Ngọc Tú Anh	19/07/2007	12A12	3.85	2.25	6.1	8.5	4.20	3	7.2							6.25	3	9.25	6.50	2.5	9	5.75	2.25	8	5.35	2.7	8.05	
147	000908	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	23/12/2007	12A12	5.30	3	8.3	8	3.68	3	6.68							6.25	3	9.25	6.00	3	9	6.25	2.25	8.5	5.50	2.8	8.3	
148	000921	Lê Vĩ Khang	26/01/2007	12A12	4.50	2.75	7.25	7.5	4.38	3	7.38							7.00	2.8	9.8	6.50	3	9.5	6.25	2.25	8.5	6.25	3	9.25	
149	000922	Nguyễn Lê Anh Thư	08/02/2007	12A12	3.60	2.75	6.35	5.8	3.50	3	6.5							6.50	2.5	9	5.75	2.75	8.5	5.00	2.25	7.25	6.25	3	9.25	
150	000930	Phan Ngọc Quỳnh Như	07/04/2007	12A12	4.30	3	7.3	7.3	3.85	3	6.85							6.75	2.8	9.55	6.75	2.75	9.5	5.00	2.25	7.25	5.25	2.7	7.95	
151	000943	Lê Thị Ngọc Tiên	05/12/2007	12A12	4.60	3	7.6	7	4.03	3	7.03							7.00	3	10	6.50	3	9.5	6.00	2.5	8.5	6.25	2.8	9.05	
152	000968	Nguyễn Phú Quý	02/10/2007	12A12	3.85	1.25	5.1	7.5	4.73	3	7.73							6.75	2.6	9.35	6.00	3	9	6.00	2.75	8.75	5.75	3	8.75	
153	000976	Phạm Hoàng Phúc	09/05/2006	12A12	4.20	2.25	6.45	6.5	3.33	3	6.33							6.25	2.7	8.95	6.25	2.75	9	5.00	2.25	7.25	4.60	3	7.6	
154	000982	Cao Nguyễn Yến Ngọc	05/01/2007	12A12	2.40	2.5	4.9	6.3	3.33	3	6.33							5.75	3	8.75	5.25	3	8.25	6.00	2.25	8.25	4.00	3	7	
155	000986	Phạm Hoàng Long	22/08/2006	12A12	4.40	2.25	6.65	5.3	3.68	3	6.68							5.00	2	7	5.25	2	7.25	4.50	2.5	7	4.00	2.3	6.3	
156	001029	Nguyễn Đức Anh	14/01/2007	12A12	1.05	0.75	1.8	3.5	2.28	2.8	5.08							1.85	2	3.85	3.50	2.75	6.25	2.00	2.25	4.25	3.75	1.7	5.45	
157	001041	Phạm Cao Hoài Thương	03/04/2007	12A12	3.40	2.25	5.65	6	4.73	2.6	7.33							7.00	3	10	7.00	2.5	9.5	6.50	2.5	9	6.25	3	9.25	
158	001049	Nguyễn Đình Khôi Nguyên	08/02/2006	12A12	2.80	1.75	4.55	4.3	3.15	3	6.15							5.50	2.6	8.1	6.50	1.75	8.25	5.50	2.25	7.75	4.50	2	6.5	
159	001050	Đặng Hoàng Hải Yến	15/04/2007	12A12	3.60	2.5	6.1	7.8	4.38	3	7.38							6.75	3	9.75	5.25	3	8.25	5.75	2.25	8	7.00	2.7	9.7	
160	001055	Lê Nguyễn Phương Linh	22/10/2007	12A12	4.10	3	7.1	8	3.68	3	6.68							5.75	3	8.75	5.25	2.75	8	5.50	2.5	8	5.75	2.7	8.45	
161	001108	Lê Tường Vy	11/02/2007	12A12	4.30	2.75	7.05	7	2.80	3	5.8							6.50	3	9.5	6.00	3	9	5.50	2.5	8	7.00	1.9	8.9	
162	001152	Lê Nguyễn Hồng Châu	26/07/2007	12A12	4.30	2.75	7.05	7.8	3.50	3	6.5							6.25	3	9.25	6.50	2.75	9.25	4.85	2.25	7.1	7.00	2	9	
163	001162	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	21/09/2007	12A12	5.00	3	8	6.5	4.38	3	7.38							6.75	2.8	9.55	6.25	3	9.25	5.00	2.25	7.25	7.00	2.6	9.6	
164	001163	Nguyễn Phúc Phương Ngọc	20/11/2007	12A12	3.15	2	5.15	5	3.68	3	6.68							6.75	2	8.75	5.50	2.5	8	3.75	2.25	6	6.25	1.4	7.65	
165	001185	Hà Ngọc Bảo Trâm	21/12/2007	12A12	2.35	2	4.35	6.8	3.68	1.8	5.48							6.00	3	9	5.50	0.25	5.75	4.00	0.5	4.5	4.25	0	4.25	
166	001214	Cao Trường Phát	22/06/2007	12A12	4.80	3	7.8	6.8	3.15	2.4	5.55							5.75	2.9	8.65	5.50	2	7.5	4.10	2.25	6.35	4.85	3	7.85	
167	001246	Đặng Ngọc Phi Yến	04/12/2007	12A12	3.75	2.5	6.25	6.8	4.55	3	7.55							5.50	3	8.5	5.50	2.75	8.25	4.00	2	6	4.25	2.9	7.15	
168	001262	Ngô Nguyễn Khang	07/02/2007	12A12	4.10	2.25	6.35	7.3	2.28	3	5.28							4.25	2.2	6.45	3.75	3	6.75	2.85	2.25	5.1	5.25	2.6	7.85	
169	000754	Lâm Tuấn Kiệt	16/11/2007	12A13	3.85	2.5	6.35	6	3.50	3	6.5							5.25	1.4	6.65	6.00	3	9	4.25	2.25	6.5	4.75	2.8	7.55	
170	000771	Nguyễn Phước Lộc	25/03/2007	12A13	3.45	2.75	6.2	5.8	4.38	3	7.38							6.00	3	9	6.00	3	9	6.50	1.75	8.25	5.25	1.7	6.95	
171	000781	Dương Minh Hoàng	07/05/2007	12A13	3.25	3	6.25	6.3	3.85	3	6.85							6.25	1.4	7.65	4.25	2.75	7	4.75	2	6.75	4.75	1.9	6.65	
172	000783	Hoàng Ngọc Hân	18/10/2007	12A13	4.05	3	7.05	7.5	4.03	2.8	6.83							7.00	2.9	9.9	6.25	3	9.25	5.50	2.5	8	7.00	2.8	9.8	
173	000798	Nguyễn Ngọc Linh	19/06/2007	12A13	4.20	2.5	6.7	6.5	5.43	3	8.43							6.50	2.3	8.8	5.25	3	8.25	5.75	2.25	8	4.75	2.3	7.05	
174	000810	Đào Huy Bảo	25/08/2007	12A13	3.65	2.25	5.9	6.3	3.68	3	6.68							6.25	2	8.25	5.75	3	8.75	5.00	2.5	7.5	4.85	2.7	7.55	
175	000839	Nguyễn Thị Yến Nhi	11/08/2006	12A13	4.60	3	7.6	6.5	4.20	2.4	6.6							5.75	1.6	7.35	5.00	2.25	7.25	4.50	2.25	6.75	4.75	2	6.75	
176	000887	Nguyễn Phạm Thanh Vân	03/02/2007	12A13	5.55	3	8.55	5.8	4.73	3	7.73							6.75	2.9	9.65	7.00	3	10	5.50	2.25	7.75	7.00	3	10	
177	000892	Nguyễn Phan Trúc Linh	08/08/2007	12A13	3.50	3	6.5	5.3	3.33	2.4	5.73							6.25	1.4	7.65	5.50	3	8.5	4.60	2	6.6	4.75	2.7	7.45	
178	000894	Đào Gia Huy	22/04/2007	12A13	4.35	2.25	6.6	5.8	4.73	3	7.73							6.50	2.4	8.9	5.75	2.5	8.25	6.25	2.25	8.5	5.75	1.9	7.65	
179	000926	Đào Thị Như Quỳnh	14/02/2007	12A13	3.65	3	6.65	6.5	4.38	3	7.38							6.75	2.6	9.35	5.50	3	8.5	5.00	2	7	6.50	2.8	9.3	
180	000928	Nguyễn Thiên Phước	01/05/2007	12A13	2.80	2	4.8	5	4.90	3	7.9							4.25	1.5	5.75	5.25	2.75	8	5.25	1.75	7	5.10	1	6.1	
181	000940	Bùi Ngọc Hải Linh	28/11/2007	12A13	4.30	3	7.3	5.3	4.73	2	6.73							6.75	1.7	8.45	5.25	3	8.25	4.50	2.25	6.75	4.85	2.3	7.15	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
182	000947	Phạm Hồng Phúc	29/09/2007	12A13	3.90	2.75	6.65	6.5	5.43	3	8.43							7.00	1.7	8.7	5.50	2.75	8.25	6.00	1.25	7.25	5.00	1.9	6.9	
183	000949	Trương Ngọc Huỳnh Như	18/01/2007	12A13	3.00	2.75	5.75	6.8	3.85	3	6.85							6.75	1.6	8.35	5.50	3	8.5	5.75	2.25	8	7.00	2.5	9.5	
184	000955	Trần Duy Mạnh	07/03/2007	12A13	3.90	3	6.9	7	3.68	3	6.68							6.50	2.8	9.3	6.25	3	9.25	4.50	2.5	7	7.00	2.7	9.7	
185	000967	Nguyễn Đỗ Trung Hiếu	10/04/2007	12A13	3.05	1.5	4.55	6.3	3.50	2.8	6.3							5.50	2.4	7.9	5.50	2.5	8	5.75	2	7.75	5.00	1.9	6.9	
186	000974	Nguyễn Chí Tài	22/03/2007	12A13	2.90	2	4.9	6	3.50	3	6.5							5.50	2.1	7.6	6.75	3	9.75	5.25	2	7.25	5.75	2.7	8.45	
187	000980	Hoàng Thị Tuyết Nhi	30/12/2007	12A13	5.50	3	8.5	6.5	5.08	3	8.08							6.75	2.8	9.55	6.25	3	9.25	6.00	2.25	8.25	6.50	3	9.5	
188	000998	Lữ Gia Bảo	21/12/2007	12A13	3.90	1.75	5.65	5.3	2.98	2.8	5.78							6.50	2.2	8.7	7.00	3	10	5.50	2.25	7.75	4.75	2.8	7.55	
189	001002	Trịnh Quang Vinh	17/09/2007	12A13	6.00	3	9	7	4.55	3	7.55							6.50	2.5	9	5.50	3	8.5	6.00	2.25	8.25	6.50	1.9	8.4	
190	001017	Nguyễn Đặng Trường Giang	01/01/2007	12A13	3.35	2.75	6.1	6	3.50	3	6.5							5.75	2.7	8.45	5.50	2.75	8.25	5.00	2	7	5.20	2	7.2	
191	001043	Ngô Trúc Thi	03/01/2007	12A13	4.50	2.75	7.25	6.3	4.55	3	7.55							6.00	3	9	5.75	3	8.75	5.25	2	7.25	5.75	2.8	8.55	
192	001045	Trịnh Ngọc Quỳnh Như	20/02/2007	12A13	4.30	3	7.3	6.5	3.50	3	6.5							6.00	2	8	4.75	3	7.75	5.00	2.25	7.25	5.00	2.6	7.6	
193	001058	Vũ Thị Anh Thư	20/06/2007	12A13	3.20	2.75	5.95	6	4.55	3	7.55							6.75	3	9.75	6.00	3	9	5.35	2.25	7.6	7.00	2.7	9.7	
194	001076	Nguyễn Thu Hà	18/12/2007	12A13	3.10	2.75	5.85	6	2.98	3	5.98							5.75	1.2	6.95	6.00	3	9	5.75	2.25	8	7.00	1.8	8.8	
195	001092	Tăng Nguyễn Trà My	21/04/2007	12A13	3.35	3	6.35	6	4.03	2.4	6.43							2.25	1.7	3.95	4.50	2.5	7	2.60	1.25	3.85	4.75	1.8	6.55	
196	001097	Mai Ngọc Phương Uyên	06/09/2007	12A13	3.45	3	6.45	6	2.45	3	5.45							6.25	2.9	9.15	5.75	3	8.75	5.25	2.25	7.5	4.75	2.6	7.35	
197	001101	Ngô Mỹ An	23/11/2007	12A13	3.25	2.25	5.5	5.5	2.80	3	5.8							5.00	0.8	5.8	4.25	3	7.25	2.85	1	3.85	4.50	2.6	7.1	
198	001104	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	27/01/2006	12A13	4.60	2.5	7.1	5	2.10	3	5.1							4.35	2.4	6.75	6.25	2.75	9	4.50	1.75	6.25	5.35	3	8.35	
199	001123	Nguyễn Ngọc Thuần Duyên	26/07/2006	12A13	4.10	3	7.1	7	3.68	3	6.68							6.50	2.1	8.6	6.25	3	9.25	5.25	2.25	7.5	5.50	3	8.5	
200	001137	Nguyễn Hồ Anh Thư	27/02/2007	12A13	4.10	3	7.1	6.5	3.50	3	6.5							6.25	2.9	9.15	6.50	2.75	9.25	5.75	2.75	8.5	6.25	3	9.25	
201	001144	Lê Hoàng Nga	10/07/2007	12A13	4.75	3	7.75	7	2.63	3	5.63							7.00	2.6	9.6	5.50	2.5	8	4.50	2.25	6.75	6.25	2.8	9.05	
202	001175	Đặng Hồng Phúc	08/10/2007	12A13	5.25	3	8.25	5.5	2.98	2	4.98							6.00	2.6	8.6	6.50	3	9.5	5.25	2.5	7.75	4.50	2.7	7.2	
203	001204	Nguyễn Quân Bảo	29/05/2007	12A13	4.10	2.5	6.6	5.3	5.08	3	8.08							7.00	2	9	5.50	1.75	7.25	5.25	2.25	7.5	6.25	2.5	8.75	
204	001244	Võ Hồ Thái Khang	01/12/2007	12A13	4.75	2.5	7.25	5	4.90	2.8	7.7							6.50	1.7	8.2	6.25	2	8.25	5.00	2.25	7.25	4.75	1.7	6.45	
205	001247	Nguyễn Lê Anh Thư	04/03/2007	12A13	4.60	2.75	7.35	7.3	2.80	3	5.8							6.50	2.8	9.3	5.25	3	8.25	5.00	2.25	7.25	6.50	2.6	9.1	
206	001287	Nguyễn Tấn Phát	30/12/2007	12A13	5.00	2.75	7.75	6.8	2.45	3	5.45							6.75	2.8	9.55	6.50	2.75	9.25	6.00	2.5	8.5	5.85	2.8	8.65	
207	000743	Huỳnh Kim Bảo	10/09/2007	12A2	3.45	2.25	5.7	7.3	3.33	3	6.33	4.00	1.25	5.25	5.00	2.75	7.75				5.00	2.75	7.75							
208	000750	Vũ Hoàng Nhật Long	16/01/2007	12A2	2.75	2.5	5.25	7.5	3.15	3	6.15	4.00	1.75	5.75	5.75	2.5	8.25				6.25	3	9.25							
209	000756	Nguyễn Mai Hoàng Khang	16/05/2007	12A2	4.60	3	7.6	8	4.20	3	7.2	4.50	3	7.5	6.75	3	9.75				6.25	2.75	9							
210	000758	Nguyễn Trần Gia Huy	16/03/2007	12A2	5.15	3	8.15	6.5	3.50	3	6.5	4.50	2.5	7	6.50	3	9.5				6.75	2.5	9.25							
211	000769	Nguyễn Hải Nam	23/03/2007	12A2	5.30	3	8.3	5.8	3.68	3	6.68	4.25	2.25	6.5	5.00	2.25	7.25				6.75	2.75	9.5							
212	000770	Phan Long Vĩ	17/11/2007	12A2	5.75	3	8.75	7	5.08	3	8.08	5.75	2.5	8.25	6.75	3	9.75				6.25	3	9.25							
213	000794	Đoàn Minh Mẫn	16/11/2007	12A2	2.55	2	4.55	6.5	3.50	3	6.5	3.00	1	4	4.75	2.25	7				5.50	2	7.5							
214	000799	Võ Minh Tiệp	14/09/2007	12A2	4.10	2.5	6.6	6.5	4.03	3	7.03	4.00	1.25	5.25	5.75	3	8.75				6.75	3	9.75							
215	000800	Trịnh Anh Khoa	23/05/2007	12A2	4.80	2	6.8	5.5	3.15	3	6.15	4.50	2.5	7	6.00	3	9				6.25	1.75	8							
216	000813	Nguyễn Thị Thanh Ngân	12/09/2007	12A2	4.20	2.5	6.7	7.3	3.68	3	6.68	6.00	3	9	6.25	3	9.25				6.25	3	9.25							
217	000814	Lê Võ Thành Vinh	29/11/2007	12A2	3.10	2.5	5.6	6.8	4.38	3	7.38	4.75	2.25	7	5.25	3	8.25				6.25	2	8.25							
218	000841	Phạm Thanh Nhật	01/05/2007	12A2	4.80	3	7.8	6.3	3.68	3	6.68	4.00	2.75	6.75	5.75	3	8.75				6.25	2.75	9							
219	000855	Nguyễn Anh Quân	05/03/2007	12A2	4.65	3	7.65	5.5	4.55	3	7.55	5.75	2.5	8.25	6.75	3	9.75				6.50	3	9.5							
220	000881	Lê Thanh Chắc	01/04/2007	12A2	5.35	3	8.35	5	4.55	3	7.55	5.25	2.25	7.5	6.25	3	9.25				6.75	2.75	9.5							
221	000916	Dương Trọng Tấn Thịnh	08/06/2007	12A2	3.70	3	6.7	5.5	4.03	3	7.03	4.25	2.5	6.75	5.50	3	8.5				6.00	3	9							
222	000924	Võ Kim Thắng	26/04/2007	12A2	4.65	3	7.65	6.3	3.15	3	6.15	5.75	2.75	8.5	6.75	3	9.75				5.50	3	8.5							
223	000962	Đặng Huỳnh Trường Thịnh	13/07/2007	12A2	3.70	3	6.7	5.5	3.50	3	6.5	3.35	2.25	5.6	4.75	3	7.75				6.00	1.75	7.75							
224	000997	Trần Đặng Tuấn Phát	08/09/2007	12A2	5.25	3	8.25	7.5	4.20	3	7.2	6.00	2.5	8.5	6.25	3	9.25				6.75	3	9.75							
225	001005	Phạm Lê Thanh Long	14/03/2007	12A2	4.60	3	7.6	7.3	4.73	3	7.73	4.35	2.25	6.6	5.75	3	8.75				6.75	2.75	9.5							
226	001008	Nguyễn Cao Đức Tiến	22/05/2007	12A2	5.30	3	8.3	6.8	4.03	3	7.03	3.25	2.5	5.75	5.75	3	8.75				7.00	3	10							
227	001011	Nguyễn Tuấn Hưng	29/03/2007	12A2	3.50	3	6.5	7.5	4.03	3	7.03	4.00	2.5	6.5	4.25	3	7.25				6.25	2.25	8.5							

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
228	001024	Trịnh Minh Quân	26/03/2007	12A2	5.05	3	8.05	4.5	3.50	3	6.5	5.75	2.5	8.25	6.25	3	9.25				5.50	3	8.5							
229	001031	Quách Ngọc Thảo Vy	16/08/2007	12A2	5.50	3	8.5	6	3.50	3	6.5	3.75	2.25	6	5.75	3	8.75				6.00	2.75	8.75							
230	001037	Nguyễn Hoàng Tiến	07/09/2007	12A2	2.90	2.25	5.15	4.3	1.75	2.4	4.15	1.75	1.25	3	3.75	2.5	6.25				5.00	3	8							
231	001038	Nguyễn Vũ Anh Khoa	12/12/2007	12A2	5.35	3	8.35	5	3.68	3	6.68	4.75	3	7.75	6.25	3	9.25				6.50	2.5	9							
232	001042	Lê Trọng Hữu	01/02/2006	12A2	3.60	2.5	6.1	5	3.68	3	6.68	4.25	1.75	6	5.25	2.75	8				4.75	1.75	6.5							
233	001051	Dương Khải Minh	22/11/2007	12A2	4.75	3	7.75	6.5	4.38	3	7.38	6.50	2.75	9.25	6.25	3	9.25				6.00	2.75	8.75							
234	001057	Phan Ngô Anh Khôi	18/09/2006	12A2	3.90	1.5	5.4	4	3.68	3	6.68	2.50	0.25	2.75	3.50	1.5	5				5.50	1.5	7							
235	001067	Cao Ngọc Thùy Dương	03/08/2007	12A2	6.25	2.75	9	6.8	5.08	3	8.08	6.00	3	9	5.75	3	8.75				6.50	2.75	9.25							
236	001106	Phan Phạm Thành Huy	10/12/2007	12A2	3.90	2.5	6.4	5.5	3.50	3	6.5	3.10	1.75	4.85	4.50	2.75	7.25				2.75	2.75	5.5							
237	001109	Phan Vĩnh Quân	20/02/2007	12A2	3.85	3	6.85	5.8	3.33	3	6.33	4.25	2	6.25	4.75	2.25	7				6.00	1.75	7.75							
238	001120	Nguyễn Thanh Anh Khôi	20/12/2007	12A2	3.85	2.5	6.35	5.5	2.45	3	5.45	3.75	1	4.75	4.75	1	5.75				6.25	3	9.25							
239	001128	Phạm Thúy Đình	18/10/2007	12A2	5.75	3	8.75	6.3	3.33	3	6.33	6.00	1.75	7.75	6.25	2.75	9				6.25	2.75	9							
240	001131	Lê Tấn Tài	26/12/2007	12A2	3.70	3	6.7	5.5	2.98	3	5.98	5.00	1.75	6.75	6.75	3	9.75				6.25	3	9.25							
241	001145	Đình Xu Han	02/11/2007	12A2	5.35	3	8.35	5.3	3.15	3	6.15	4.50	2.5	7	5.00	3	8				6.25	2.75	9							
242	001159	Huỳnh Thanh Tuấn	25/09/2007	12A2	4.90	2.5	7.4	6.8	2.63	3	5.63	4.50	2.25	6.75	5.25	3	8.25				6.25	2.75	9							
243	001164	Bùi Nguyễn Minh Hoàng	01/03/2007	12A2	4.15	2.75	6.9	3.3	1.93	3	4.93	3.75	1.5	5.25	3.60	1.5	5.1				5.75	2.25	8							
244	001176	Nguyễn Dũng Nhân Hậu	23/02/2007	12A2	5.90	3	8.9	4.5	2.80	3	5.8	5.25	2.75	8	4.25	2.25	6.5				5.50	2.75	8.25							
245	001216	Nguyễn Vũ Minh Hương	04/12/2007	12A2	4.20	2.5	6.7	4.5	2.45	3	5.45	3.75	2	5.75	4.50	2.5	7				5.00	1	6							
246	001219	Nguyễn Minh Trí	12/05/2007	12A2	4.00	1.5	5.5	2.5	6.13	3	9.13	0.25	1	1.25	4.00	2.25	6.25				4.50	1.5	6							
247	001235	Đoàn Tấn Đạt	11/08/2007	12A2	4.20	2.25	6.45	6.3	3.50	3	6.5	3.60	2.5	6.1	4.25	2.75	7				5.75	2.75	8.5							
248	001240	Trần Kim Thanh	11/05/2007	12A2	4.90	3	7.9	5.5	3.68	3	6.68	5.50	2.5	8	6.25	2	8.25				6.00	2.5	8.5							
249	001251	Nguyễn Vũ Thúy Vy	25/01/2007	12A2	6.05	3	9.05	6.3	4.38	3	7.38	5.25	2.5	7.75	5.50	3	8.5				6.00	3	9							
250	001256	Trần Thị Trâm Anh	30/05/2007	12A2	7.00	3	10	8.5	4.03	2.8	6.83	6.75	3	9.75	7.00	3	10				7.00	3	10							
251	001259	Nguyễn Võ Quỳnh Như	18/11/2007	12A2	5.35	2.75	8.1	6.3	3.33	3	6.33	4.50	2.5	7	6.75	2.5	9.25				6.25	2.75	9							
252	001277	Lê Hoàng Đức Duy	27/08/2007	12A2	5.30	3	8.3	6.3	3.15	3	6.15	5.25	3	8.25	5.35	2	7.35				6.00	2.75	8.75							
253	000767	Nguyễn Thảo Nhi	26/12/2007	12A3	4.80	3	7.8	6.8	4.20	3	7.2	3.75	1.75	5.5	4.25	2.75	7				6.00	3	9	4.60	2.25	6.85				
254	000768	Đoàn Tuấn An	27/03/2007	12A3	4.30	3	7.3	5.8	4.20	3	7.2	3.75	1.75	5.5	4.75	2.25	7				3.75	3	6.75	4.35	1.25	5.6				
255	000774	Lê Minh Trí	04/07/2007	12A3	4.10	3	7.1	4.5	2.80	3	5.8	3.25	2.25	5.5	4.75	3	7.75				6.25	3	9.25	2.00	2.5	4.5				
256	000786	Nguyễn Huỳnh Như	09/10/2007	12A3	3.05	3	6.05	5.5	3.15	3	6.15	3.75	1.5	5.25	4.25	1.5	5.75				5.50	3	8.5	4.50	2.25	6.75				
257	000787	Nguyễn Tuấn Anh	13/10/2006	12A3	3.45	2.75	6.2	5.8	4.55	3	7.55	2.50	2.5	5	4.60	2.5	7.1				4.50	1.5	6	3.25	1.25	4.5				
258	000809	Lê Hoàng Phú	03/12/2007	12A3	5.75	3	8.75	6.5	4.73	3	7.73	6.00	2.75	8.75	6.25	3	9.25				6.25	3	9.25	5.75	2.25	8				
259	000812	Trần Ngọc Thanh An	02/11/2007	12A3	4.60	3	7.6	6	2.63	3	5.63	4.50	1.75	6.25	5.25	3	8.25				6.25	1.5	7.75	5.00	0.5	5.5				
260	000823	Trương Quốc Vinh	26/07/2007	12A3	2.55	3	5.55	7.3	3.68	3	6.68	3.00	1.5	4.5	4.75	1.5	6.25				6.25	2.75	9	4.50	2.25	6.75				
261	000825	Ngô Xuân Trường	18/03/2007	12A3	4.10	2.25	6.35	7	3.68	2.8	6.48	2.35	1.5	3.85	5.75	3	8.75				6.00	2.5	8.5	5.00	0.75	5.75				
262	000831	Trần Trí Thọ	19/09/2007	12A3	5.55	3	8.55	5.8	2.10	3	5.1	3.25	3	6.25	5.35	3	8.35				6.00	2.75	8.75	4.25	1.25	5.5				
263	000837	Nhan Thành Phú	20/08/2007	12A3	5.55	2.5	8.05	5.8	4.20	3	7.2	3.25	2	5.25	5.00	3	8				5.75	2.25	8	4.75	2	6.75				
264	000840	Trần Văn Bách	01/01/2007	12A3	4.50	3	7.5	5.5	3.50	3	6.5	3.00	1.75	4.75	5.25	3	8.25				5.50	3	8.5	4.10	2	6.1				
265	000845	Nguyễn Trần Quỳnh Trâm	17/10/2007	12A3	5.10	2.75	7.85	5	4.03	3	7.03	4.75	2.25	7	6.25	2.75	9				6.75	3	9.75	4.85	2.25	7.1				
266	000869	Lê Thùy Linh	05/04/2007	12A3	5.55	3	8.55	6.3	3.85	3	6.85	5.75	2.75	8.5	6.25	3	9.25				6.50	3	9.5	4.75	2.5	7.25				
267	000883	Phạm Thị Hồng Ánh	19/09/2007	12A3	5.80	3	8.8	5.5	3.85	3	6.85	3.50	2	5.5	5.00	3	8				6.00	3	9	5.00	2	7				
268	000890	Nguyễn Võ Minh Long	17/06/2007	12A3	4.60	2.25	6.85	5.5	2.80	3	5.8	3.75	1	4.75	3.75	3	6.75				4.75	3	7.75	5.75	1.5	7.25				
269	000898	Nhữ Quang Đức	23/03/2007	12A3	3.35	3	6.35	6	3.33	3	6.33	4.00	1.5	5.5	3.85	3	6.85				5.50	3	8.5	4.50	1.75	6.25				
270	000900	Trần Gia Bảo	19/12/2007	12A3	2.20	1.5	3.7	5	2.98	2.8	5.78	2.75	0	2.75	2.75	1	3.75				3.25	2.25	5.5	3.35	1.75	5.1				
271	000903	Nguyễn Hữu Nhân	26/04/2007	12A3	3.85	2.75	6.6	3.5	3.33	3	6.33	4.25	1.25	5.5	4.60	2.5	7.1				6.75	2.75	9.5	4.75	2.25	7				
272	000905	Đặng Hoàng Nam	28/03/2007	12A3	5.30	3	8.3	6.3	4.38	3	7.38	4.50	2.75	7.25	5.50	2.75	8.25				6.75	2	8.75	5.10	2.25	7.35				
273	000906	Ngô Thanh Vi	23/11/2007	12A3	5.75	3	8.75	8.8	4.38	3	7.38	5.00	2.25	7.25	5.00	3	8				6.00	3	9	5.75	2.25	8				

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
274	000919	Lê Minh Kiệt	23/06/2007	12A3	3.50	2.5	6	5.8	4.73	3	7.73	3.50	1.25	4.75	5.25	3	8.25				5.75	3	8.75	4.50	2.25	6.75				
275	000931	Nguyễn Hoài Ân	06/12/2007	12A3	4.75	3	7.75	6.3	5.08	3	8.08	5.50	2.75	8.25	6.50	3	9.5				6.50	3	9.5	5.75	2.25	8				
276	000956	Phạm Lê Minh Trung	07/11/2007	12A3	5.25	3	8.25	5.8	2.98	3	5.98	2.75	2.75	5.5	6.00	3	9				5.50	2.5	8	4.60	2.25	6.85				
277	000958	Nguyễn Thị Thu Trang	20/12/2007	12A3	5.30	3	8.3	6.5	4.03	3	7.03	3.35	1.75	5.1	5.00	3	8				6.00	3	9	4.35	0.75	5.1				
278	000964	Phạm Trung Tài	09/11/2007	12A3	5.75	3	8.75	6.8	4.55	3	7.55	4.75	2.25	7	5.75	3	8.75				6.50	2.75	9.25	5.10	2.5	7.6				
279	000965	Nguyễn Việt Hoàng	01/01/2007	12A3	4.15	3	7.15	5	3.50	3	6.5	3.25	1.5	4.75	3.60	3	6.6				6.25	1.5	7.75	4.10	0.25	4.35				
280	000969	Kiều Minh Khoa	12/09/2007	12A3	4.55	3	7.55	7.3	3.68	3	6.68	5.00	3	8	5.00	3	8				6.50	2.75	9.25	4.25	2.25	6.5				
281	000973	Đông Nhật Huy	05/11/2007	12A3	4.25	3	7.25	8.3	3.33	2.8	6.13	3.75	1.75	5.5	5.75	3	8.75				5.50	3	8.5	6.25	2	8.25				
282	000979	Đặng Võ Gia Bảo	23/08/2007	12A3	4.85	2.75	7.6	6	3.85	3	6.85	2.25	1	3.25	4.50	2.5	7				5.50	1.5	7	2.85	1.25	4.1				
283	000992	Nguyễn Đăng Khoa	11/06/2007	12A3	3.85	3	6.85	7	2.45	3	5.45	2.75	1.5	4.25	4.50	2	6.5				6.50	3	9.5	5.25	2.25	7.5				
284	000993	Nguyễn Anh Thư	06/06/2007	12A3	5.75	3	8.75	6.8	3.85	3	6.85	4.25	2	6.25	7.00	3	10				6.25	3	9.25	5.75	2.75	8.5				
285	000994	Nguyễn Hồng Đức	12/05/2007	12A3	5.25	2.5	7.75	6	3.15	3	6.15	3.50	0.75	4.25	5.00	3	8				5.25	1.75	7	5.25	2.25	7.5				
286	001030	Trần Quỳnh Ngọc	26/12/2007	12A3	5.75	3	8.75	7.5	4.03	3	7.03	6.00	2.5	8.5	6.00	3	9				6.00	3	9	5.00	2.25	7.25				
287	001039	Nguyễn Cao Anh Thư	04/03/2007	12A3	4.85	3	7.85	7.3	3.33	3	6.33	4.25	2.5	6.75	5.25	3	8.25				6.25	3	9.25	6.00	2.25	8.25				
288	001048	Nguyễn Quốc Anh	30/11/2007	12A3	4.10	3	7.1	6.5	2.80	3	5.8	4.25	1.75	6	4.00	2.75	6.75				6.75	2.75	9.5	5.50	2.25	7.75				
289	001052	Lê Thị Thanh Tuyền	29/11/2007	12A3	3.90	2.5	6.4	6	2.98	3	5.98	2.60	2.5	5.1	4.10	3	7.1				5.75	3	8.75	4.60	1.75	6.35				
290	001064	Nguyễn Hoàng Bảo Phúc	19/05/2007	12A3	4.25	2	6.25	6	2.45	3	5.45	2.25	1.5	3.75	3.85	3	6.85				5.50	1.5	7	3.25	0	3.25				
291	001139	Nguyễn Phúc Lê Minh	20/11/2007	12A3	3.85	3	6.85	7.8	3.15	3	6.15	3.50	3	6.5	4.85	3	7.85				6.00	3	9	4.75	1	5.75				
292	001200	Nguyễn Mai Phương	08/10/2007	12A3	6.05	3	9.05	6.8	4.55	3	7.55	6.25	2.75	9	6.50	3	9.5				5.50	3	8.5	6.50	2.25	8.75				
293	001208	Trần Ngọc Hiệp	12/12/2007	12A3	5.75	3	8.75	5.8	2.80	3	5.8	4.50	2.75	7.25	4.00	2.75	6.75				6.25	2.75	9	5.25	2.25	7.5				
294	001248	Lê Thị Hồng Loan	02/08/2007	12A3	2.90	2.75	5.65	6.8	1.58	2.4	3.98	2.00	1.5	3.5	4.25	1.75	6				5.75	1.75	7.5	4.00	1.25	5.25				
295	001280	Hoàng Tuyết Minh	24/05/2007	12A3	4.55	3	7.55	7.8	3.50	3	6.5	3.75	2.75	6.5	5.50	2.75	8.25				6.50	3	9.5	5.25	2.25	7.5				
296	001283	Nguyễn Huỳnh Bảo Vy	28/02/2007	12A3	4.30	3	7.3	7.3	3.68	3	6.68	4.10	3	7.1	5.50	3	8.5				6.00	3	9	4.60	2.25	6.85				
297	000826	Lưu Chúc Loan	09/11/2007	12A4	5.35	1.5	6.85	5	4.55	3	7.55	3.00	1.5	4.5	4.25	2.25	6.5				6.00	3	9				5.50	2.6	8.1	
298	000827	Huỳnh Nữ Thu Trang	06/09/2006	12A4	3.90	3	6.9	6	3.33	3	6.33	3.00	1.25	4.25	3.75	0.75	4.5				5.75	3	8.75				4.60	1.8	6.4	
299	000850	Đỗ Phúc Khang	07/03/2007	12A4	4.60	3	7.6	4.3	3.85	3	6.85	3.10	1.5	4.6	4.75	2	6.75				4.25	2.75	7				5.85	2	7.85	
300	000853	Nguyễn Đoàn Thanh Tâm	16/08/2007	12A4	4.35	2	6.35	6.8	3.68	2.8	6.48	4.25	1.5	5.75	5.50	0.5	6				6.00	3	9				6.25	2.2	8.45	
301	000875	Mã Gia Huy	25/01/2007	12A4	5.55	3	8.55	6.8	3.50	3	6.5	4.00	3	7	5.25	3	8.25				6.25	3	9.25				7.00	1.8	8.8	
302	000904	Nguyễn Thành Trí	11/11/2007	12A4	4.75	3	7.75	7.5	4.20	2.8	7	4.50	2.5	7	5.00	3	8				5.75	3	8.75				6.75	1.7	8.45	
303	000938	Trần Tống Mỹ Linh	08/01/2007	12A4	4.35	2.5	6.85	6.5	4.55	3	7.55	4.25	2.25	6.5	6.25	3	9.25				6.00	3	9				7.00	1.9	8.9	
304	000942	Nguyễn Nhật Anh Kiệt	03/07/2006	12A4	4.90	3	7.9	6.5	4.73	3	7.73	3.85	1.25	5.1	5.75	2.5	8.25				5.75	2.75	8.5				7.00	2.6	9.6	
305	000971	Nguyễn Gia Huy	02/11/2007	12A4	5.35	3	8.35	7.8	4.03	3	7.03	3.75	1.75	5.5	5.75	3	8.75				6.50	3	9.5				6.75	2.8	9.55	
306	001082	Trần Quế Anh	25/02/2007	12A4	5.55	3	8.55	6.5	2.63	3	5.63	4.00	2.25	6.25	5.25	1.75	7				4.75	3	7.75				5.00	2.8	7.8	
307	001085	Văn Nhật Phong	19/08/2007	12A4	1.95	1	2.95	5	2.10	3	5.1	2.50	0	2.5	3.50	0	3.5				4.50	2.5	7				5.50	1.6	7.1	
308	001100	Phạm Lê Thảo Ly	04/01/2007	12A4	5.10	3	8.1	6.3	3.85	3	6.85	3.85	2.75	6.6	5.25	2.5	7.75				6.50	3	9.5				5.50	2.1	7.6	
309	001111	Bùi Thị Kha Lan	20/08/2006	12A4	6.30	3	9.3	8	3.50	3	6.5	5.75	2.5	8.25	7.00	3	10				7.00	3	10				7.00	3	10	
310	001117	Phan Nguyễn Thanh Phong	30/08/2007	12A4	4.80	3	7.8	6.3	3.15	3	6.15	5.00	2.25	7.25	6.00	2.75	8.75				6.25	3	9.25				7.00	2.6	9.6	
311	001122	Bùi Minh Khang	04/04/2007	12A4	5.05	3	8.05	6.5	3.15	3	6.15	4.25	2.25	6.5	4.25	1.75	6				6.50	3	9.5				4.75	1.9	6.65	
312	001125	Lê Thị Thanh Trúc	30/10/2007	12A4	5.80	3	8.8	7.3	3.50	3	6.5	4.00	3	7	6.75	2.5	9.25				6.25	3	9.25				6.50	2.7	9.2	
313	001133	Trần Xuân Long	13/09/2007	12A4	5.80	3	8.8	6.3	2.28	3	5.28	4.00	2.25	6.25	4.25	2.5	6.75				6.50	3	9.5				6.10	2.8	8.9	
314	001136	Huỳnh Hoa Thuận	07/01/2007	12A4	6.50	3	9.5	6.5	4.55	3	7.55	6.25	2.5	8.75	6.50	3	9.5				6.50	3	9.5				7.00	2.7	9.7	
315	001141	Nguyễn Lê Ngọc Châu	31/07/2007	12A4	5.55	3	8.55	5.8	3.33	2.8	6.13	3.25	1.5	4.75	5.75	3	8.75				6.25	3	9.25				5.50	2.2	7.7	
316	001147	Lâm Gia Bảo	14/08/2007	12A4	3.00	2.25	5.25	6.3	4.90	3	7.9	2.75	0.5	3.25	3.75	0	3.75				5.50	1.5	7				4.50	1.2	5.7	
317	001150	Nguyễn Lâm Trọng Phúc	30/09/2007	12A4	3.15	3	6.15	7.3	2.28	3	5.28	3.25	1.5	4.75	6.25	1.75	8				6.25	3	9.25				5.50	2.3	7.8	
318	001153	Lê Trần Khánh Vy	14/11/2007	12A4	3.70	2.75	6.45	5.8	2.28	3	5.28	4.00	0.75	4.75	3.60	0.25	3.85				5.75	3	8.75				5.50	2.5	8	
319	001156	Nguyễn Gia Nghi	28/04/2007	12A4	5.75	2.75	8.5	8	3.33	3	6.33	6.75	3	9.75	6.50	3	9.5				6.25	3	9.25				6.25	2.7	8.95	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
320	001158	Lê Hoàng Danh	08/09/2007	12A4	4.65	2.75	7.4	6	3.33	3	6.33	4.60	2	6.6	5.75	2.75	8.5				5.75	3	8.75				4.60	1.8	6.4	
321	001167	Lê Kim Thùy	24/12/2007	12A4	5.30	2.75	8.05	6.8	3.50	3	6.5	4.25	2.5	6.75	5.25	2.25	7.5				5.25	3	8.25				7.00	1.7	8.7	
322	001170	Nguyễn Huỳnh Hà Duyên	01/06/2007	12A4	4.85	2.25	7.1	7.8	3.68	2.6	6.28	3.50	2.25	5.75	5.50	1.75	7.25				5.75	3	8.75				6.00	2.6	8.6	
323	001173	Lâm Thúy Vy	26/01/2007	12A4	5.05	3	8.05	6.3	3.50	3	6.5	4.75	2.5	7.25	5.75	3	8.75				6.50	3	9.5				6.75	2.8	9.55	
324	001181	Trương Hải My	07/01/2007	12A4	4.10	3	7.1	7	2.63	3	5.63	4.75	3	7.75	5.75	3	8.75				6.00	2.75	8.75				6.25	2.6	8.85	
325	001194	Trần Thanh Phúc	25/04/2007	12A4	5.25	1.75	7	6.8	2.98	3	5.98	5.75	2.5	8.25	6.75	2.75	9.5				6.25	3	9.25				6.10	2.8	8.9	
326	001202	Bùi Nguyễn Minh Khôi	24/10/2007	12A4	5.05	3	8.05	6	3.15	3	6.15	4.25	1.25	5.5	5.00	1.5	6.5				6.00	3	9				5.25	1.9	7.15	
327	001205	Điền Khánh Vy	04/04/2007	12A4	5.00	3	8	6.3	3.85	3	6.85	4.00	2	6	5.00	3	8				6.00	2.75	8.75				6.25	2.5	8.75	
328	001213	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	29/07/2007	12A4	5.05	3	8.05	7.5	4.73	3	7.73	5.50	2.75	8.25	6.50	3	9.5				6.50	3	9.5				7.00	2.4	9.4	
329	001218	Khương Vũ Tuyết An	07/01/2007	12A4	5.05	3	8.05	7	3.50	3	6.5	4.50	2.25	6.75	4.10	2.25	6.35				6.00	3	9				6.25	2.8	9.05	
330	001221	Nguyễn Huỳnh Thanh Thảo	22/07/2007	12A4	6.25	3	9.25	7	3.33	3	6.33	4.25	3	7.25	5.00	2.5	7.5				6.25	3	9.25				7.00	2.8	9.8	
331	001224	Đặng Quỳnh Anh	27/06/2007	12A4	4.50	3	7.5	7	4.38	3	7.38	4.10	2	6.1	5.25	1.5	6.75				6.25	2.75	9				6.00	2.8	8.8	
332	001250	Thái Thị Ngọc Bích	17/04/2007	12A4	5.25	3	8.25	8.5	3.33	3	6.33	4.50	2.5	7	6.25	2.75	9				6.25	3	9.25				6.50	2	8.5	
333	001253	Trần Thị Nhã Quỳnh	31/10/2007	12A4	5.50	2.5	8	7.5	2.63	2.8	5.43	5.00	3	8	4.75	2	6.75				5.75	3	8.75				6.25	2.8	9.05	
334	001266	Trần Đình Tuấn Tú	23/12/2007	12A4	6.25	3	9.25	6	3.33	3	6.33	4.35	2.75	7.1	6.00	1.25	7.25				5.75	3	8.75				5.50	1.9	7.4	
335	001271	Cao Hoàng Nhật Duy	01/06/2007	12A4	5.55	3	8.55	7.3	3.85	3	6.85	5.50	2.5	8	6.25	3	9.25				6.25	2.5	8.75				5.75	2.8	8.55	
336	001272	Hồ Trần Ngọc Trinh	12/01/2007	12A4	5.75	3	8.75	8	3.50	3	6.5	4.25	2.5	6.75	5.25	3	8.25				6.50	3	9.5				7.00	2.7	9.7	
337	001274	Thạch Thị Quỳnh Như	28/02/2007	12A4	3.30	2.25	5.55	6.3	1.93	3	4.93	2.50	1.25	3.75	2.50	0.25	2.75				5.75	2.5	8.25				5.25	2.4	7.65	
338	001282	Lê Hoàng Bảo Châu	28/06/2007	12A4	4.10	2.5	6.6	5.5	3.15	3	6.15	4.25	1.25	5.5	5.00	1	6				5.25	3	8.25				5.00	2.5	7.5	
339	001288	Trần Thị Ngọc Lan	18/07/2007	12A4	4.80	3	7.8	8	3.15	3	6.15	5.25	3	8.25	4.75	2.25	7				5.75	2.5	8.25				7.00	2.7	9.7	
340	000746	Dương Hoài Nhân	02/08/2007	12A5	4.20	3	7.2	6.5	4.03	3	7.03				6.25	2.75	9	7.00	2.8	9.8	6.50	2	8.5	5.00	2.25	7.25				
341	000747	Nguyễn Tấn An	04/07/2007	12A5	4.40	3	7.4	7.5	3.33	3	6.33				6.25	3	9.25	5.75	3	8.75	6.00	0.5	6.5	4.75	2	6.75				
342	000748	Nguyễn Sơn Nam	07/10/2007	12A5	3.50	2.75	6.25	6.8	4.55	3	7.55				5.60	3	8.6	5.10	2.6	7.7	6.25	2.75	9	4.60	1.75	6.35				
343	000751	Tạ Viết Trí	22/09/2007	12A5	4.80	3	7.8	6.3	5.43	3	8.43				5.75	2.5	8.25	6.00	3	9	6.75	3	9.75	5.25	2.5	7.75				
344	000793	Nguyễn Hoàng Việt	10/04/2007	12A5	3.70	2.5	6.2	6.3	5.43	3	8.43				5.10	1.5	6.6	5.00	2.8	7.8	5.50	2.5	8	4.25	2.5	6.75				
345	000802	Nguyễn Bảo Khang	29/10/2007	12A5	4.55	2.5	7.05	6.3	3.85	3	6.85				5.25	2.5	7.75	5.75	3	8.75	7.00	2.5	9.5	4.75	2.25	7				
346	000830	Lê Quốc Khánh	03/05/2006	12A5	2.90	2	4.9	4.5	3.33	3	6.33				5.50	1	6.5	5.00	1.4	6.4	6.75	3	9.75	5.00	2	7				
347	000836	Nguyễn Tất Đồng	01/08/2007	12A5	3.85	3	6.85	5.8	3.68	3	6.68				5.50	2.75	8.25	6.50	2.8	9.3	6.25	1.5	7.75	4.00	2.5	6.5				
348	000858	Nguyễn Tất Cẩm	01/08/2007	12A5	3.25	2	5.25	5	2.45	3	5.45				5.25	1.25	6.5	4.85	2.5	7.35	6.25	1.5	7.75	5.25	2.25	7.5				
349	000868	Lê Minh Trí	02/01/2007	12A5	4.15	2.75	6.9	4	3.50	3	6.5				5.75	2.25	8	5.50	3	8.5	6.50	2.75	9.25	5.25	1	6.25				
350	000872	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên	21/11/2007	12A5	4.80	2.75	7.55	7	4.03	2.4	6.43				6.00	3	9	6.00	3	9	6.25	2.75	9	5.00	2.25	7.25				
351	000899	Hoàng Ngọc Phúc	06/02/2007	12A5	5.05	3	8.05	6.5	4.55	3	7.55				5.00	2.75	7.75	6.00	2.8	8.8	6.25	2.75	9	4.60	2.25	6.85				
352	000909	Nguyễn Phi Long	23/11/2007	12A5	3.50	3	6.5	5.5	3.85	3	6.85				5.75	3	8.75	5.00	2.6	7.6	6.75	2.75	9.5	5.35	2.25	7.6				
353	000910	Mai Ngọc Trang	21/10/2007	12A5	3.70	2.75	6.45	6.5	4.03	2.8	6.83				5.75	2.5	8.25	6.00	2.8	8.8	6.50	2.75	9.25	5.00	2.25	7.25				
354	000915	Phạm Quang Huy	29/11/2007	12A5	4.80	2.75	7.55	6.5	3.50	3	6.5				4.50	3	7.5	5.35	2.7	8.05	6.25	2.5	8.75	4.50	1.5	6				
355	000941	Nguyễn Thị Thùy Trang	18/06/2007	12A5	5.80	3	8.8	5.8	4.73	3	7.73				5.50	3	8.5	4.00	3	7	5.75	2.75	8.5	4.85	2.25	7.1				
356	000945	Huỳnh Ngọc Nhi	17/10/2007	12A5	2.80	2	4.8	5.8	3.33	3	6.33				5.25	2.5	7.75	5.75	3	8.75	6.25	3	9.25	4.50	1	5.5				
357	000951	Trần Hà Bảo Nguyên	17/10/2007	12A5	3.30	3	6.3	5.8	3.68	3	6.68				4.10	3	7.1	3.25	2.6	5.85	5.00	1.5	6.5	5.00	0.25	5.25				
358	000957	Nguyễn Trọng Thiên Long	12/12/2007	12A5	5.50	3	8.5	7	3.33	3	6.33				5.50	3	8.5	6.00	3	9	5.25	1	6.25	4.75	2.25	7				
359	000959	Lê Hoàng Lân	30/06/2007	12A5	3.70	2.5	6.2	5.5	3.85	2.4	6.25				4.25	1.5	5.75	5.50	3	8.5	5.50	2.5	8	3.10	0.25	3.35				
360	000989	Lý Mai Thủy Tiên	17/12/2007	12A5	3.35	2.75	6.1	7.5	4.20	3	7.2				5.75	2	7.75	6.00	3	9	6.50	2.75	9.25	5.50	2.25	7.75				
361	000999	Lê Thị Linh Nhi	09/04/2007	12A5	3.30	2.75	6.05	7	3.15	3	6.15				4.50	1.5	6	6.00	1.8	7.8	5.75	2.5	8.25	4.25	2.25	6.5				
362	001004	Trần Thị Bích Tuyền	23/05/2007	12A5	4.35	3	7.35	7	4.20	3	7.2				4.75	3	7.75	4.50	2.7	7.2	6.00	2.5	8.5	4.35	2.25	6.6				
363	001015	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	16/11/2007	12A5	4.40	2.75	7.15	7	4.38	3	7.38				5.25	3	8.25	5.75	3	8.75	6.25	1	7.25	3.75	1.75	5.5				
364	001022	Trần Ngọc Tài	24/08/2007	12A5	2.95	2.25	5.2	7	4.03	3	7.03				5.25	2.25	7.5	7.00	3	10	6.00	2.75	8.75	4.75	1.75	6.5				
365	001023	Văn Ngọc Kim Hiền	13/10/2007	12A5	3.70	2.5	6.2	7	2.80	3	5.8				4.75	2.5	7.25	5.35	2.5	7.85	5.25	2.75	8	3.10	2	5.1				

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
366	001034	Phạm Trần Khánh Ly	11/09/2007	12A5	2.60	1.75	4.35	7.5	4.90	3	7.9				4.50	2.75	7.25	5.25	3	8.25	6.00	2	8	4.35	2.5	6.85				
367	001040	Nguyễn Minh Khang	21/05/2007	12A5	3.20	1.75	4.95	6.3	4.55	3	7.55				5.50	3	8.5	4.10	2.8	6.9	5.75	2.75	8.5	4.25	1.75	6				
368	001065	Võ Nguyễn Như Định	30/01/2007	12A5	4.00	3	7	5.8	4.38	3	7.38				6.00	3	9	4.35	3	7.35	4.75	2.75	7.5	4.75	1.75	6.5				
369	001086	Trương Gia Hy	08/02/2007	12A5	4.40	2.5	6.9	6	2.63	3	5.63				4.75	1.75	6.5	5.50	2.7	8.2	5.50	2.75	8.25	4.50	2.25	6.75				
370	001088	Nguyễn Lê Thanh Vy	07/06/2007	12A5	3.65	2.5	6.15	6.3	3.68	3	6.68				4.75	1.75	6.5	5.10	2	7.1	6.25	2.75	9	5.75	2.25	8				
371	001094	Nguyễn Phi Hùng	21/02/2007	12A5	5.00	2.75	7.75	5.8	2.98	3	5.98				5.75	2	7.75	7.00	2.9	9.9	6.00	0	6	5.75	2.25	8				
372	001110	Đoàn Thùy My	0	12A5	3.55	2.25	5.8	6	2.80	3	5.8				3.35	1.75	5.1	3.85	2.8	6.65	5.75	2.5	8.25	4.35	2.25	6.6				
373	001142	Nguyễn Ngọc Tường Vy	01/04/2007	12A5	2.35	3	5.35	5	2.80	3	5.8				2.60	1	3.6	6.75	2	8.75	5.50	2.75	8.25	5.00	2.25	7.25				
374	001146	Nguyễn Văn Nam Anh	04/01/2007	12A5	4.85	2.5	7.35	6.8	2.63	3	5.63				2.75	1.25	4	5.50	2.8	8.3	6.00	0.75	6.75	5.10	0.75	5.85				
375	001231	Phan Hoàng Anh Tuấn	30/06/2007	12A5	3.15	2.5	5.65	6	4.38	2.4	6.78				3.85	1	4.85	6.50	3	9.5	5.75	2.75	8.5	3.75	2.25	6				
376	001232	Trần Ngọc Thiên Triều	30/04/2007	12A5	3.50	2.75	6.25	6	2.80	2.4	5.2				4.50	2.25	6.75	6.75	2.1	8.85	5.75	2.5	8.25	4.25	2	6.25				
377	001249	Nguyễn Ban Mai Hoàng	26/11/2007	12A5	3.55	2	5.55	5.5	3.33	3	6.33				5.00	2	7	3.10	1.8	4.9	6.50	3	9.5	5.25	1.75	7				
378	001252	Đàm Phương Thảo	09/09/2007	12A5	4.00	2.5	6.5	6.5	3.68	3	6.68				4.10	1	5.1	4.50	2.6	7.1	5.75	2	7.75	4.25	1.75	6				
379	001260	Tô Hoàng Long	03/03/2007	12A5	3.85	2.5	6.35	6	3.33	3	6.33				6.25	2	8.25	3.60	2.1	5.7	5.25	2.5	7.75	4.25	2.25	6.5				
380	001261	Nguyễn Thị Hạ Mi	30/10/2007	12A5	4.30	2.75	7.05	6	2.98	3	5.98				4.75	1.5	6.25	6.00	2.7	8.7	5.00	2.75	7.75	4.25	2.25	6.5				
381	001284	Nguyễn Thanh Sơn	13/07/2007	12A5	2.60	1.25	3.85	7	5.43	3	8.43				3.75	1.75	5.5	4.75	2.6	7.35	5.75	2.5	8.25	5.00	1.75	6.75				
382	000757	Trần Minh Thiện	15/09/2007	12A6	2.55	2.75	5.3	6	3.15	3	6.15				2.75	1	3.75	4.35	3	7.35	6.00	2	8			3.75	2.4	6.15		
383	000762	Nguyễn Thùy Ánh Dương	10/06/2007	12A6	3.80	3	6.8	5.5	3.68	3	6.68				6.50	3	9.5	6.00	2.8	8.8	6.00	3	9			6.75	2.1	8.85		
384	000791	Tăng Thị Thúy An	31/10/2007	12A6	3.40	2.75	6.15	5.3	3.85	3	6.85				4.00	1.5	5.5	5.50	3	8.5	5.75	2	7.75			4.25	2.4	6.65		
385	000796	Đặng Ngọc Hoàng Long	21/08/2007	12A6	3.70	3	6.7	5.5	4.20	3	7.2				5.25	3	8.25	6.50	3	9.5	6.50	3	9.5			5.75	2.8	8.55		
386	000805	Phạm Sỹ Hồng Sơn	16/06/2007	12A6	3.15	2.75	5.9	5.5	4.20	3	7.2				4.25	1.25	5.5	4.85	2.8	7.65	5.25	3	8.25			3.85	2.1	5.95		
387	000851	Võ Ngọc Bảo Thi	18/11/2007	12A6	5.00	2.75	7.75	7.8	3.50	2.4	5.9				6.50	3	9.5	6.00	2.9	8.9	6.25	3	9.25			7.00	3	10		
388	000864	Hồ Thanh Tú	23/12/2007	12A6	5.30	3	8.3	5	3.50	3	6.5				6.00	2.75	8.75	6.50	2.7	9.2	6.25	3	9.25			7.00	2.7	9.7		
389	000876	Phan Lê Anh Tài	20/07/2007	12A6	3.70	2.25	5.95	4.5	4.20	3	7.2				5.00	1.25	6.25	5.50	2.9	8.4	6.75	2	8.75			4.25	3	7.25		
390	000912	Phạm Thị Hoài Thương	14/04/2007	12A6	2.75	2	4.75	5.8	3.15	3	6.15				4.25	1.75	6	4.50	2.3	6.8	5.00	2.75	7.75			3.60	1.9	5.5		
391	000917	Lâm Nhật Huy	08/06/2007	12A6	4.30	3	7.3	4.8	3.68	3	6.68				4.50	1.75	6.25	6.00	3	9	5.25	3	8.25			5.25	3	8.25		
392	000935	Nguyễn Ngọc Luân Vũ	08/01/2007	12A6	3.50	3	6.5	5	4.73	3	7.73				5.50	2	7.5	5.50	3	8.5	5.75	3	8.75			4.50	1.9	6.4		
393	000939	Bùi Mai Trang	06/11/2007	12A6	2.55	2.75	5.3	5.8	3.33	3	6.33				2.25	0.75	3	4.50	2.5	7	3.75	0.75	4.5			4.75	2.3	7.05		
394	000966	Dương Quốc Thành	30/09/2007	12A6	6.05	2.75	8.8	6.5	3.68	3	6.68				5.25	2	7.25	5.25	3	8.25	6.00	3	9			4.75	1.6	6.35		
395	000978	Trương Minh Phong	01/10/2007	12A6	4.10	3	7.1	6.3	2.63	3	5.63				5.00	2.5	7.5	5.60	3	8.6	6.75	2.75	9.5			5.00	3	8		
396	000988	Trần Hoàng Anh Kiệt	09/09/2006	12A6	4.80	2.5	7.3	6.5	3.33	3	6.33				4.00	2.25	6.25	5.60	2.8	8.4	4.50	3	7.5			5.50	3	8.5		
397	000996	Trương Thanh Bảo	04/11/2007	12A6	4.10	3	7.1	7.3	3.15	3	6.15				6.00	2.5	8.5	4.85	2.7	7.55	6.25	3	9.25			7.00	1.9	8.9		
398	001001	Phạm Hồng Ngân	26/12/2007	12A6	5.50	3	8.5	7.5	4.20	3	7.2				6.50	3	9.5	5.85	2.8	8.65	6.00	3	9			6.75	2.7	9.45		
399	001007	Hoàng Ngọc Thanh Liên	14/08/2007	12A6	4.30	2.25	6.55	6.8	4.38	3	7.38				5.00	3	8	5.50	2.8	8.3	6.25	3	9.25			7.00	1.6	8.6		
400	001013	Nguyễn Trần Trọng Hiếu	04/11/2007	12A6	5.55	3	8.55	6.5	3.50	3	6.5				6.00	3	9	5.75	3	8.75	6.00	2.75	8.75			5.25	1.8	7.05		
401	001014	Lưu Minh Quyển	24/04/2007	12A6	4.40	2.75	7.15	6	2.80	3	5.8				3.85	2.25	6.1	6.00	3	9	5.75	2.75	8.5			4.75	2.8	7.55		
402	001047	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/05/2007	12A6	4.15	2.75	6.9	6.3	4.73	3	7.73				4.50	1	5.5	7.00	3	10	4.25	2	6.25			4.25	2.7	6.95		
403	001062	Nguyễn Đặng Diệp Sơn	17/02/2007	12A6	2.40	2.25	4.65	6.3	3.50	2.6	6.1				5.00	3	8	5.75	2.7	8.45	6.75	3	9.75			6.75	2.7	9.45		
404	001069	Ngô Thùy Dương	24/04/2007	12A6	4.75	2.75	7.5	6.8	3.85	3	6.85				6.00	3	9	7.00	2.8	9.8	6.25	2.5	8.75			7.00	1.9	8.9		
405	001073	Phạm Ngọc Nhi	04/04/2007	12A6	4.80	3	7.8	7.3	3.33	3	6.33				6.00	3	9	4.50	2.6	7.1	6.50	3	9.5			7.00	2.7	9.7		
406	001112	Đặng Gia Hân	07/04/2007	12A6	5.25	2.75	8	6.3	3.33	3	6.33				4.75	1.5	6.25	7.00	3	10	5.50	3	8.5			7.00	1.3	8.3		
407	001121	Nguyễn Thị Ngọc Mai	06/12/2006	12A6	3.50	2.5	6	4	2.80	3	5.8				4.75	2.75	7.5	4.60	2.9	7.5	6.00	3	9			7.00	2.8	9.8		
408	001124	Cao Thị Hoàng Yến	13/05/2007	12A6	3.40	2.75	6.15	6.8	2.45	3	5.45				3.25	2	5.25	4.10	2.8	6.9	5.50	2	7.5			5.00	1.2	6.2		
409	001149	Nguyễn Trần Thiên Phúc	12/09/2007	12A6	4.80	2.5	7.3	7.3	3.68	3	6.68				4.75	2	6.75	7.00	3	10	6.25	3	9.25			6.50	3	9.5		
410	001157	Nguyễn Minh Kha	05/04/2007	12A6	1.95	2.25	4.2	5.3	2.80	3	5.8				2.85	1.5	4.35	4.00	2.8	6.8	6.00	0.75	6.75			4.75	0.6	5.35		
411	001160	Nguyễn Ngọc Kim Như	25/02/2007	12A6	4.80	2.75	7.55	7	3.33	3	6.33				6.00	2.5	8.5	5.25	3	8.25	6.75	3	9.75			7.00	2.8	9.8		

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú			
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC				
412	001180	Nguyễn Quỳnh Thanh Ngọc	19/09/2007	12A6	4.55	3	7.55	7.5	3.15	3	6.15				5.50	1.5	7	4.75	2.7	7.45	6.25	3	9.25				6.25	0.8	7.05				
413	001187	Võ Thị Quỳnh Hương	25/08/2007	12A6	5.00	3	8	6.5	4.55	3	7.55				6.50	3	9.5	5.35	2.8	8.15	7.00	3	10							7.00	2.8	9.8	
414	001190	Nguyễn Thiên Ân	24/03/2007	12A6	4.10	2.25	6.35	2.8	2.63	3	5.63				4.50	1.75	6.25	6.75	2.6	9.35	6.00	2.25	8.25							6.25	3	9.25	
415	001201	Trần Ngọc Mai	28/08/2007	12A6	3.90	3	6.9	6.5	3.33	3	6.33				4.50	1.25	5.75	4.35	2.9	7.25	5.75	3	8.75							6.75	2.8	9.55	
416	001211	Trần Quốc Thịnh	13/02/2007	12A6	3.60	2.5	6.1	5	1.75	3	4.75				4.35	2.5	6.85	6.00	2.5	8.5	4.25	2.75	7							5.00	1.4	6.4	
417	001228	Phạm Phước Lộc	10/01/2007	12A6	4.30	2.75	7.05	6	3.15	3	6.15				5.00	1.75	6.75	5.25	2.6	7.85	6.50	3	9.5							5.25	3	8.25	
418	001230	Phan Hạo Duy	10/08/2007	12A6	5.30	2.75	8.05	6	4.73	3	7.73				4.25	3	7.25	7.00	3	10	6.50	3	9.5							5.00	2.6	7.6	
419	001270	Nguyễn Trần Anh Khoa	15/08/2007	12A6	3.90	3	6.9	6.5	3.85	3	6.85				5.75	2.5	8.25	6.25	2.6	8.85	6.25	3	9.25							7.00	2.1	9.1	
420	000744	Nguyễn Trần Hoàng Quân	10/12/2007	12A7	5.10	3	8.1	6.5	4.20	3	7.2				3.25	1	4.25				4.75	3	7.75				4.75	2.25	7	4.75	2.4	7.15	
421	000749	Lê Thế Việt	16/10/2007	12A7	3.85	3	6.85	7.3	2.28	3	5.28	4.75	0.5	5.25	6.00	2.75	8.75				5.25	2	7.25	4.50	2.8	7.3							
422	000752	Hoàng Nguyễn Hải Long	05/06/2006	12A7	4.15	2	6.15	6.3	3.68	3	6.68	1.35	0.5	1.85	4.75	2.75	7.5				4.25	2.25	6.5	4.75	3	7.75							
423	000761	Dương Đăng Quang	09/12/2007	12A7	5.25	3	8.25	7	3.50	3	6.5	2.75	1	3.75	6.00	2.5	8.5				5.50	2.5	8	5.00	2	7							
424	000784	Huỳnh Thị Nhã Phương	21/01/2007	12A7	3.55	2.5	6.05	5.8	4.73	3	7.73	3.00	1	4	6.00	3	9				6.25	2.25	8.5	5.75	3	8.75							
425	000795	Mai Mạnh Trương	19/07/2005	12A7	4.25	2.25	6.5	6.5	3.15	2.8	5.95	2.85	0	2.85	4.50	2.5	7				6.50	2.25	8.75	6.25	2.5	8.75							
426	000806	Nguyễn Hoàng Gia Hân	10/04/2007	12A7	3.65	2.75	6.4	7.8	3.68	3	6.68	4.10	1.5	5.6	6.50	3	9.5				5.35	1.5	6.85	6.50	3	9.5							
427	000818	Nguyễn Minh Trường	24/02/2007	12A7	2.95	2.25	5.2	5.5	3.68	3	6.68	0.95	0	0.95	5.50	2.75	8.25				4.50	2	6.5	4.35	2.8	7.15							
428	000832	Phạm Gia Huy	24/11/2007	12A7	2.60	2.5	5.1	6	3.15	3	6.15	3.35	1	4.35	4.50	2.5	7				3.25	1.75	5	5.00	1.7	6.7							
429	000848	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	04/07/2007	12A7	3.55	2.5	6.05	4.5	3.33	3	6.33	3.10	2.5	5.6	6.00	2.75	8.75	5.25	1.75	7	5.00	2.8	7.8										
430	000889	Nguyễn Minh Trí	09/11/2007	12A7	4.60	2.5	7.1	4.5	4.55	3	7.55	3.25	1.5	4.75	6.25	2.75	9	3.85	1.75	5.6	5.25	2.8	8.05										
431	000893	Nguyễn Bá Toàn	27/12/2006	12A7	2.85	3	5.85	4.8	3.33	2.8	6.13	2.75	0.5	3.25	5.25	2.5	7.75	4.10	1.75	5.85	4.75	1.1	5.85										
432	000895	Thạch sanh	20/04/2007	12A7	3.70	3	6.7	5.5	3.68	3	6.68	3.10	0.25	3.35	5.25	3	8.25	4.60	2.25	6.85	4.75	2.8	7.55										
433	000918	Phạm Tấn Tài	10/12/2007	12A7	4.10	3	7.1	7	2.80	3	5.8	4.00	1.75	5.75	6.00	3	9	4.50	2	6.5	7.00	2.9	9.9										
434	000946	Lê Phúc Đạt	24/05/2007	12A7	5.75	3	8.75	5.3	3.15	3	6.15	3.75	3	6.75	6.50	3	9.5	5.75	2.5	8.25	7.00	2.7	9.7										
435	000984	Nguyễn Ngọc Thảo My	25/03/2007	12A7	4.10	2.75	6.85	7.5	3.85	3	6.85	3.60	2.25	5.85	5.50	3	8.5	5.25	2.5	7.75	5.75	2.8	8.55										
436	001012	Vũ Tiến Thành	22/03/2007	12A7	3.50	2.5	6	6.3	3.85	3	6.85	4.00	0.5	4.5	6.00	3	9	5.25	2.25	7.5	5.25	2.7	7.95										
437	001054	Vũ Danh Trọng	30/01/2007	12A7	3.25	3	6.25	5	2.45	2.8	5.25	5.00	0.5	5.5	4.75	1	5.75	6.00	2.5	8.5	5.25	2.8	8.05										
438	001070	Phan Nguyễn Phương An	08/12/2007	12A7	5.10	2.5	7.6	8.5	3.68	3	6.68	3.75	2	5.75	6.75	2.75	9.5	5.75	2.5	8.25	6.00	3	9										
439	001084	Dương Hồng Phúc	11/09/2007	12A7	3.40	3	6.4	5	2.98	3	5.98	3.50	1.25	4.75	6.50	2.75	9.25	4.50	2.25	6.75	5.75	2.8	8.55										
440	001099	Hồ Thị Ngân	30/05/2007	12A7	5.75	2.5	8.25	7.5	4.73	3	7.73	5.25	3	8.25	6.25	2.75	9	4.85	2.75	7.6	6.75	3	9.75										
441	001102	Nguyễn Thị Minh Thư	22/02/2007	12A7	5.25	3	8.25	6.8	2.45	3	5.45	4.25	2	6.25	6.25	2.75	9	4.75	2.5	7.25	5.00	3	8										
442	001107	Nguyễn Thanh Bình	16/10/2007	12A7	4.40	2.5	6.9	7	2.63	3	5.63	3.25	0	3.25	5.75	2.75	8.5	3.50	2	5.5	5.25	2.6	7.85										
443	001129	Nguyễn Quỳnh Anh	16/03/2007	12A7	2.75	2.25	5	6.3	2.80	3	5.8	4.50	1.5	6	4.25	3	7.25	4.25	2.25	6.5	6.75	3	9.75										
444	001130	Nguyễn Đình Tiến	29/11/2007	12A7	4.30	2.25	6.55	5.5	3.15	3	6.15	5.25	3	8.25	6.50	2.75	9.25	5.60	2.25	7.85	6.25	2	8.25										
445	001132	Nguyễn Phan Thúy Nga	03/11/2007	12A7	5.50	3	8.5	8.3	2.98	3	5.98	6.75	3	9.75	6.50	2.75	9.25	5.75	2.5	8.25	6.25	3	9.25										
446	001135	Đặng Cát Tiên	17/05/2007	12A7	5.05	2.5	7.55	7.8	3.15	3	6.15	4.75	2	6.75	5.75	2.75	8.5	5.75	2.5	8.25	5.25	3	8.25										
447	001169	Nguyễn Hà Quế Lam	30/09/2007	12A7	4.80	3	7.8	7.8	3.68	3	6.68	6.25	2.5	8.75	6.50	3	9.5	6.25	2.25	8.5	6.50	3	9.5										
448	001191	Nguyễn Thị Bé Trâm	09/04/2007	12A7	6.25	3	9.25	6.5	2.98	3	5.98	4.50	2.5	7	6.25	2.5	8.75	5.60	2.5	8.1	5.50	2.8	8.3										
449	001193	Lê Nguyễn Như Quỳnh	02/11/2007	12A7	4.10	3	7.1	6.5	3.33	3	6.33	4.50	1.25	5.75	6.25	2.75	9	4.60	2.5	7.1	5.50	2.8	8.3										
450	001198	Nguyễn Đoàn Thy Cầm	15/10/2007	12A7	5.75	3	8.75	7.8	3.33	3	6.33	6.00	1.25	7.25	6.75	3	9.75	6.00	2.5	8.5	5.00	2.9	7.9										
451	001210	Hoàng Quang Vinh	30/05/2007	12A7	3.50	2	5.5	6.3	2.10	3	5.1	2.60	1	3.6	5.50	3	8.5	5.75	2.25	8	5.25	2.8	8.05										
452	001212	Lê Kim Ngân	31/10/2007	12A7	4.50	3	7.5	7.3	2.80	3	5.8	4.75	2	6.75	6.50	3	9.5	4.85	2.25	7.1	6.25	3	9.25										
453	001217	Phạm Bảo Châu	07/12/2007	12A7	5.80	2.5	8.3	6.8	3.85	3	6.85	6.50	3	9.5	6.75	3	9.75	5.75	2.25	8	6.00	3	9										
454	001220	Phan Diệu Thảo	09/12/2007	12A7	4.30	3	7.3	6.3	4.55	3	7.55	3.75	0.75	4.5	6.25	2.75	9	4.75	2.25	7	5.25	3	8.25										
455	001236	Hồ Nguyễn Quỳnh Anh	28/11/2007	12A7	2.95	3	5.95	6.5	2.63	3	5.63	3.85	1	4.85	5.75	3	8.75	4.35	2.25	6.6	5.25	3	8.25										
456	001239	Trần Trịnh Duy Phong	21/07/2007	12A7	4.80	3	7.8	7.3	2.98	3	5.98	4.00	0.75	4.75	7.00	3	10	5.00	2.25	7.25	5.25	3	8.25										
457	001241	Huỳnh Thiên Ngân	16/12/2007	12A7	4.50	3	7.5	6.5	3.33	3	6.33	4.75	3	7.75	6.25	2.75	9	4.50	2.25	6.75	5.00	2.9	7.9										

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
458	001255	Nguyễn Vũ Luân	11/07/2007	12A7	5.00	3	8	6.3	4.03	3	7.03	5.25	1.5	6.75							6.50	2.5	9	7.00	2.25	9.25	6.25	2.6	8.85	
459	001273	Bùi Huỳnh Thảo Như	05/02/2007	12A7	4.80	3	7.8	7.5	3.85	2.8	6.65	5.75	2.5	8.25							6.00	2.75	8.75	5.75	2.5	8.25	6.75	3	9.75	
460	001281	Nguyễn Công Huy	02/05/2007	12A7	3.65	2.5	6.15	5.5	2.80	2.8	5.6	3.00	0.25	3.25							5.75	2.75	8.5	5.35	1.75	7.1	5.00	3	8	
461	001285	Nguyễn Thị Thu Vân	28/02/2007	12A7	4.80	3	7.8	8	3.85	3	6.85	4.50	2.5	7							6.50	3	9.5	5.50	2.25	7.75	6.00	2.7	8.7	
462	000766	Nguyễn Đình Hoàng Bảo	20/07/2007	12A8	4.40	2.5	6.9	6	3.33	3	6.33	4.25	2.25	6.5							6.00	3	9	6.00	2.25	8.25	6.50	1.9	8.4	
463	000777	Đông Văn Anh Khôi	28/02/2007	12A8	6.25	2.75	9	5	3.50	3	6.5	4.75	3	7.75							6.00	2.75	8.75	5.75	2.25	8	6.00	3	9	
464	000944	Võ Nguyễn Ngọc Hân	26/06/2007	12A8	4.10	2.75	6.85	5	3.68	2.4	6.08	1.35	0.25	1.6							4.25	2.5	6.75	4.10	2	6.1	6.00	0.5	6.5	
465	000977	Nguyễn Thành Đạt	20/10/2006	12A8	2.16	0	2.16	4.5	2.6	3.72	6.32	2.50	0	2.5							3	4.25	7.25	5.75	2.5	8.25	5.5	3	8.5	
466	001033	Nguyễn Phương Uyên	19/12/2006	12A8	2	1.8	3.8	2.8	3.15	2.6	5.75	2.5	0	2.5							3.25	1.5	4.75	0	5	5	0.5	6.5	7	
467	001071	Nguyễn Minh Thư	14/02/2007	12A8	5.75	3	8.75	7.8	2.63	3	5.63	4.50	2.25	6.75							6.25	2.75	9	6.25	2.25	8.5	6.75	2.8	9.55	
468	001075	Sơn Đăng Khoa	06/11/2007	12A8	4.05	3	7.05	5.8	3.15	2.8	5.95	4.25	1.75	6							5.25	2.5	7.75	6.00	2.25	8.25	5.10	2.9	8	
469	001078	Trần Minh Tiến	02/11/2007	12A8	4.50	2.5	7	7	3.50	3	6.5	4.25	1.5	5.75							6.25	3	9.25	6.00	2.25	8.25	5.00	3	8	
470	001079	Châu Thảo Như	23/02/2007	12A8	4.15	2.75	6.9	7.8	3.68	3	6.68	3.60	2	5.6							6.25	2.5	8.75	5.50	2.25	7.75	4.25	2.5	6.75	
471	001081	Trần Tiến Thành Đạt	18/03/2007	12A8	5.30	3	8.3	6.3	2.10	3	5.1	6.25	3	9.25							6.25	3	9.25	5.25	2.25	7.5	5.60	3	8.6	
472	001087	Lê Quang Đạt	27/09/2007	12A8	4.30	2.75	7.05	5.8	2.98	3	5.98	3.60	1.75	5.35							6.25	2.5	8.75	5.50	2.25	7.75	6.00	1.8	7.8	
473	001089	Phạm Trọng Trường	25/10/2007	12A8	4.10	2.75	6.85	6.5	3.15	3	6.15	5.75	3	8.75							6.25	2.5	8.75	5.50	2.25	7.75	6.75	3	9.75	
474	001093	Lê Minh Khôi	15/12/2007	12A8	2.90	2	4.9	5.5	2.28	3	5.28	2.50	0	2.5							5.75	2.5	8.25	3.50	2.5	6	5.50	3	8.5	
475	001103	Nguyễn Trần Anh Thế	18/06/2007	12A8	3.70	2.75	6.45	5.8	1.58	3	4.58	2.25	0	2.25							6.50	3	9.5	6.50	2.25	8.75	5.25	2.3	7.55	
476	001105	Ngô Thị Thảo Nguyên	04/06/2007	12A8	4.60	3	7.6	6	3.68	3	6.68	5.75	3	8.75							6.50	2.75	9.25	6.25	2.25	8.5	4.85	2.6	7.45	
477	001113	Võ Nguyễn Xuân Hương	04/08/2007	12A8	4.20	2.5	6.7	6.5	2.98	3	5.98	4.00	1.5	5.5							6.00	2.75	8.75	5.25	2.75	8	5.00	1.6	6.6	
478	001115	Huỳnh Nguyễn Xuân Vy	03/09/2007	12A8	3.50	3	6.5	5	2.63	3	5.63	5.00	2	7							5.50	2.75	8.25	5.25	2.25	7.5	4.25	2.8	7.05	
479	001116	Trương Thị Thanh Thảo	23/11/2006	12A8	4.00	1.5	5.5	5	2.28	3	5.28	2.00	0	2							5.25	1.75	7	3.10	1.5	4.6	4.75	1.3	6.05	
480	001118	Nguyễn Thành Trung	02/10/2007	12A8	4.05	2.75	6.8	3.8	2.80	3	5.8	4.25	1.5	5.75							5.75	1.25	7	5.75	2.25	8	4.75	2.8	7.55	
481	001119	Võ Kiều Như Phúc	24/06/2007	12A8	3.25	3	6.25	5.3	3.50	3	6.5	4.25	0.5	4.75							6.00	2.5	8.5	5.00	2.5	7.5	6.50	0.8	7.3	
482	001126	Lê Thị Ánh Ngọc	23/02/2007	12A8	4.85	2.75	7.6	6	3.33	3	6.33	4.10	1	5.1							6.25	2.75	9	6.25	2	8.25	6.25	2.8	9.05	
483	001143	Sâm Thị Thanh Thảo	07/01/2007	12A8	4.75	2.5	7.25	6.3	3.33	3	6.33	5.50	3	8.5							6.25	2.75	9	5.50	2.75	8.25	6.00	3	9	
484	001151	Trần Gia Hưng	17/09/2007	12A8	3.25	2.75	6	5	2.45	3	5.45	4.10	0	4.1							6.50	2.25	8.75	4.50	2.25	6.75	5.75	3	8.75	
485	001165	Trần Gia Bảo	15/03/2007	12A8	5.75	3	8.75	6.5	3.33	3	6.33	5.75	1.75	7.5							6.25	3	9.25	6.25	2.25	8.5	6.50	3	9.5	
486	001188	Nguyễn Hồ Quốc Danh	26/08/2007	12A8	4.00	3	7	5.8	2.63	3	5.63	4.50	1	5.5							6.75	2.75	9.5	5.00	2.25	7.25	7.00	3	10	
487	001195	Trần Ngọc Minh	26/04/2007	12A8	4.80	2.75	7.55	5.8	2.80	3	5.8	4.25	0	4.25							6.50	1.75	8.25	3.60	2.25	5.85	5.50	3	8.5	
488	001196	Ma Thị Khánh Nhi	20/06/2007	12A8	4.00	3	7	7.3	4.20	3	7.2	5.75	2	7.75							6.00	2.75	8.75	7.00	2.5	9.5	7.00	3	10	
489	001203	Nguyễn Gia Hoàng	27/02/2007	12A8	4.60	2	6.6	5.5	2.10	2.8	4.9	2.50	0.5	3							5.50	3	8.5	4.60	2.5	7.1	5.25	3	8.25	
490	001206	Lê Huỳnh Phương Trinh	20/07/2007	12A8	4.20	2.25	6.45	5	2.63	3	5.63	3.50	0	3.5							5.75	2.5	8.25	4.10	2.25	6.35	4.75	2.8	7.55	
491	001209	Trần Gia Ân	16/11/2007	12A8	4.15	2	6.15	6.3	2.63	3	5.63	4.25	0.75	5							6.50	2.5	9	4.85	2	6.85	5.25	2.8	8.05	
492	001222	Lê Khánh Quỳnh	18/09/2007	12A8	3.20	1.5	4.7	6	2.80	3	5.8	3.00	0.5	3.5							6.25	2.75	9	4.50	1.5	6	5.50	3	8.5	
493	001225	Nguyễn Huỳnh Yến Vân	06/09/2007	12A8	6.00	3	9	7	3.68	3	6.68	5.50	2.5	8							6.25	2.75	9	5.75	2.25	8	7.00	3	10	
494	001226	Hoàng Gia Thạch	16/04/2007	12A8	3.60	2.5	6.1	6.3	2.98	2.8	5.78	4.75	2.5	7.25							6.25	2.75	9	5.75	2.25	8	5.75	1.8	7.55	
495	001229	Trần Đông Huy Hoàng	30/06/2007	12A8	6.25	2.5	8.75	5.8	3.68	3	6.68	3.75	2	5.75							6.50	2.75	9.25	6.50	2.5	9	7.00	2.9	9.9	
496	001233	Nguyễn Thiện Nhân	27/05/2007	12A8	4.60	2.25	6.85	6.3	2.80	3	5.8	5.25	0.5	5.75							6.25	2	8.25	5.50	2.5	8	6.25	3	9.25	
497	001237	Lê Ngô Tuấn Anh	02/11/2007	12A8	5.30	2.5	7.8	7	4.55	3	7.55	4.75	2.5	7.25							6.00	2	8	6.00	2	8	6.25	0.9	7.15	
498	001243	Nguyễn Mai Huyền	08/04/2007	12A8	5.25	3	8.25	6	2.45	3	5.45	4.25	1	5.25							6.00	3	9	5.00	2.25	7.25	4.75	2.5	7.25	
499	001257	Huỳnh Ngọc Phương Vy	18/11/2007	12A8	2.60	3	5.6	7	2.63	3	5.63	3.75	1	4.75							5.50	3	8.5	3.00	2.25	5.25	3.75	3	6.75	
500	001258	Nguyễn Việt Thành	09/11/2007	12A8	4.40	2.75	7.15	6	2.45	3	5.45	4	0.5	4.5							6.75	1.25	8	5.75	2.5	8.25	6.00	2.1	8.1	
501	001265	Trần Ngọc Khánh An	07/03/2006	12A8	3.90	3	6.9	7	3.33	3	6.33	4.25	2	6.25							5.00	3	8	5.50	2.5	8	5.60	2.7	8.3	
502	001275	Bùi Thảo Ly	04/01/2007	12A8	5.55	3	8.55	7.5	3.85	2.4	6.25	4.25	2.5	6.75							6.00	2.75	8.75	3.85	2	5.85	6.50	3	9.5	
503	001278	Lê Phương Vy	20/01/2007	12A8	4.50	3	7.5	6.5	2.28	2.4	4.68	3.00	1	4							5.00	2.75	7.75	3.75	2	5.75	4.75	3	7.75	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế Pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
504	001286	Phan Bùi Bảo Trâm	25/09/2007	12A8	3.75	3	6.75	7.5	2.80	3	5.8	4.35	2.25	6.6							5.75	2.75	8.5	3.45	2.5	5.95	4.50	3	7.5	
505	000755	Nguyễn Hoàng Minh Thy	08/06/2007	12A9	5.10	2.5	7.6	6.5	3.85	3	6.85	5.50	3	8.5							6.25	3	9.25	5.50	2.25	7.75	5.75	3	8.75	
506	000759	Trần Minh Tâm	05/07/2007	12A9	3.60	2.75	6.35	6.3	3.68	3	6.68	5.50	1	6.5							6.50	2.5	9	5.50	2.25	7.75	6.00	3	9	
507	000764	Kiều Ngọc Diễm	02/03/2007	12A9	5.30	3	8.3	7.3	4.55	3	7.55	5.75	3	8.75							6.00	3	9	6.00	2.25	8.25	5.10	2.5	7.6	
508	000765	Nguyễn Đặng Ngọc Sang	17/04/2007	12A9	4.60	3	7.6	6.5	3.68	3	6.68	6.00	2	8							6.25	2.5	8.75	5.75	2.25	8	5.85	3	8.85	
509	000779	Lê Thị Thanh Hương	30/08/2007	12A9	5.00	3	8	8	4.20	3	7.2	6.50	3	9.5							6.00	3	9	5.75	2.25	8	6.75	3	9.75	
510	000792	Thân Tấn Nam	16/09/2007	12A9	3.70	3	6.7	6	4.03	3	7.03	3.60	1.75	5.35							6.75	0	6.75	5.25	2.25	7.5	5.75	1.9	7.65	
511	000797	Nguyễn Kiều Thiên Trinh	30/11/2007	12A9	4.90	2	6.9	7	4.20	3	7.2	4.75	2.75	7.5							6.00	3	9	4.75	2.25	7	5.75	3	8.75	
512	000811	Châu Thị Tuyết Nhi	11/10/2007	12A9	5.50	3	8.5	7.8	4.20	3	7.2	5.60	3	8.6							6.25	2.75	9	5.50	2.5	8	7.00	3	10	
513	000829	Nguyễn Phụng Tiên	22/12/2007	12A9	3.35	2.75	6.1	6.8	3.15	3	6.15	6.25	2.5	8.75							6.00	3	9	5.50	2.25	7.75	6.75	2.6	9.35	
514	000838	Nguyễn Trường Gia Bảo	13/11/2007	12A9	4.30	3	7.3	6	4.38	3	7.38	5.00	0.75	5.75							6.00	3	9	4.25	2.25	6.5	6.75	2.8	9.55	
515	000843	Nguyễn Phước Quý Nguyên	07/06/2007	12A9	4.60	2.5	7.1	6.8	4.55	3	7.55	3.50	0.75	4.25							6.50	3	9.5	5.25	2.25	7.5	5.75	3	8.75	
516	000857	Nguyễn Minh Phú	15/11/2007	12A9	5.50	2.5	8	6	3.50	3	6.5	6.00	3	9							6.00	3	9	5.50	2.25	7.75	7.00	2.8	9.8	
517	000867	Trương Nhật Long	08/11/2006	12A9	2.85	2.75	5.6	4.3	3.68	3	6.68	1.75	0.5	2.25							5.50	3	8.5	5.75	2.25	8	4.00	2.6	6.6	
518	000873	Nguyễn Đăng Khoa	02/02/2007	12A9	2.80	1.75	4.55	5	3.50	3	6.5	4.75	2	6.75							5.50	1.75	7.25	4.10	2	6.1	5.50	3	8.5	
519	000877	Nguyễn Thị Hòa	07/05/2007	12A9	3.90	2.25	6.15	5	3.68	2.4	6.08	3.25	0.5	3.75							4.50	2.25	6.75	3.75	2.5	6.25	5.75	2.8	8.55	
520	000880	Cao Văn Hoàng Phúc	16/08/2007	12A9	4.20	3	7.2	6	3.15	2.8	5.95	3.50	0.5	4							6.25	3	9.25	5.00	1.75	6.75	4.75	1.8	6.55	
521	000891	Trần Ngọc Thanh Trúc	07/09/2007	12A9	4.60	2.25	6.85	7.5	3.85	3	6.85	5.75	2	7.75							6.00	2.75	8.75	5.75	2.5	8.25	5.50	3	8.5	
522	000911	Nguyễn Chí Kiên	07/02/2007	12A9	3.45	2.75	6.2	5.8	3.68	3	6.68	5.00	0.25	5.25							6.00	3	9	4.50	2.25	6.75	5.00	2.6	7.6	
523	000932	Nguyễn Thanh Nhật	16/03/2007	12A9	6.25	3	9.25	6.5	3.68	3	6.68	4.50	1.5	6							6.25	3	9.25	6.00	2.5	8.5	5.50	2.7	8.2	
524	000933	Hàm Tuấn Anh	15/03/2007	12A9	3.90	2	5.9	7	4.20	3	7.2	4.35	0.5	4.85							5.50	2.5	8	6.00	2	8	6.00	2.6	8.6	
525	000937	Nguyễn Doãn Trung	08/10/2007	12A9	2.20	1.75	3.95	5.5	2.28	3	5.28	2.60	2	4.6							4.25	0.25	4.5	2.60	1	3.6	5.25	2.8	8.05	
526	000952	Đông Thị Vàng Anh	17/04/2007	12A9	3.25	2.5	5.75	8	3.85	3	6.85	4.10	2.5	6.6							6.00	2.75	8.75	5.50	2.5	8	4.00	3	7	
527	000970	Võ Hữu Thọ	26/03/2007	12A9	3	2.8	5.8	6	5.03	3	8.03	1.25	3.25	4.5							1.75	5.75	7.5	2.25	5.5	7.75	1.9	5.5	7.4	
528	000985	Bùi Thị Phương Uyên	18/08/2007	12A9	5.50	3	8.5	7.8	4.03	3	7.03	6.25	3	9.25							6.25	3	9.25	5.75	2.25	8	7.00	2.8	9.8	
529	001000	Bùi Nguyễn Thái Hoàng Anh	19/10/2007	12A9	4.90	3	7.9	6.5	3.85	3	6.85	3.60	0.5	4.1							6.00	2.75	8.75	5.35	2.25	7.6	6.75	2.8	9.55	
530	001010	Từ Anh Thư	26/06/2007	12A9	4.00	2.25	6.25	6	4.55	3	7.55	3.50	0	3.5							5.00	2.25	7.25	4.25	1.25	5.5	5.00	2.7	7.7	
531	001021	Lương Trần Quỳnh Hoa	09/10/2007	12A9	4.10	3	7.1	7.5	5.25	3	8.25	5.50	2	7.5							5.75	2.75	8.5	5.75	2.25	8	6.25	3	9.25	
532	001026	Nguyễn Hữu Phát	01/02/2007	12A9	3.60	2.75	6.35	6	4.90	3	7.9	4.25	0.25	4.5							5.00	1.5	6.5	5.00	1.75	6.75	5.50	3	8.5	
533	001028	Phạm Quỳnh Ngọc Nhi	12/04/2007	12A9	4.65	1.75	6.4	6	3.68	3	6.68	3.25	0.5	3.75							6.00	2.5	8.5	4.60	2.25	6.85	3.75	3	6.75	
534	001032	Phạm Lê Thảo My	28/04/2007	12A9	4.50	2.75	7.25	8.8	4.55	2.8	7.35	5.75	3	8.75							5.75	3	8.75	5.50	2.25	7.75	6.75	1.9	8.65	
535	001046	Phí Phương Anh	03/06/2007	12A9	2.95	3	5.95	6.8	4.20	3	7.2	4.10	0.5	4.6							6.50	3	9.5	5.25	2.5	7.75	6.25	3	9.25	
536	001056	Phạm Quang Tiến	26/05/2007	12A9	4.15	2.75	6.9	5	3.50	3	6.5	4.75	0.5	5.25							6.75	2.5	9.25	5.75	2.25	8	5.00	2.3	7.3	
537	001060	Phạm Đức Thiện	31/10/2007	12A9	2.30	2.5	4.8	5.8	3.15	3	6.15	2.35	1	3.35							5.75	2.5	8.25	Vắng	Vắng	Vắng	4.50	2.1	6.6	
538	001074	Lê Minh Nhật	01/07/2007	12A9	4.30	3	7.3	6.5	4.90	3	7.9	4.25	1.75	6							5.75	0.75	6.5	4.60	2.5	7.1	4.00	2.2	6.2	
539	001077	Nguyễn Thị Hải Yến	03/03/2007	12A9	5.50	3	8.5	7.3	3.68	3	6.68	4.75	3	7.75							6.00	2.75	8.75	5.50	2.5	8	7.00	2	9	
540	001127	Lê Đăng Khôi	20/09/2007	12A9	4.60	3	7.6	5	3.85	3	6.85	6.50	2.75	9.25							6.25	3	9.25	5.75	2.25	8	6.50	2.7	9.2	
541	001155	Trần Huỳnh Thành Quý	13/06/2007	12A9	2.00	2.25	4.25	4.5	4.03	3	7.03	4.00	0	4							3.50	1.25	4.75	3.50	2.25	5.75	4.75	1.7	6.45	
542	001161	Nguyễn Ngọc Vân Phi	16/11/2007	12A9	5.30	3	8.3	7.3	4.73	3	7.73	4.35	2	6.35							6.75	3	9.75	5.50	2.25	7.75	7.00	2.8	9.8	
543	001172	Nguyễn Nghiêm Bảo Bình	19/01/2007	12A9	2.60	2.25	4.85	5.8	3.85	2.6	6.45	4.75	0.25	5							5.75	2	7.75	3.25	1.75	5	5.75	1.8	7.55	
544	001184	Lê Hồng Xuyên	07/06/2007	12A9	3.55	2.75	6.3	6	2.98	3	5.98	3.00	1.5	4.5							2.25	2.75	5	5.25	2.5	7.75	6.00	2.5	8.5	
545	001189	Nguyễn Lê Minh Hoàng	08/08/2007	12A9	6.00	2.5	8.5	6.5	6.48	3	9.48	6.10	2.5	8.6							7.00	2.75	9.75	6.50	2.5	9	7.00	2.9	9.9	
546	001242	Trần Chi Mai	12/09/2007	12A9	5.55	3	8.55	6.8	5.78	3	8.78	4.00	2.25	6.25							6.75	2.75	9.5	3.50	2	5.5	5.00	2.4	7.4	